Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 403 – Chúa nhật 18.04.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ GIÁO HỘI - LUMEN GENTIUM - CHƯƠNG II: DÂN THIÊN CHÚA –](#BBTCGVN)

[TÔMA KHÔNG TIN – LỖI TẠI AI?....................................... Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM](#Minh)

[MỘT ĐIỀU GÌ ĐÓ VĨ ĐẠI HƠN ………………………………………… Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ](#MinhAnh)

[TỪ NGÔI MỘ TRỐNG ĐẾN CON ĐƯỜNG EMMAUS …………… Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD](#Canh)

[KHAO KHÁT THÁNH LỄ …………………………………………… Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG](#HUng)

[HY VỌNG VÀO CHÚA GIÊSU, ĐẤNG ĐÃ SỐNG LẠI TỪ CÕI CHẾT…………………………. ……………………………………………………………………..Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ](#Trung)

[SÁCH THÁNH KINH …………………………………….. Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist](#Bao)

[HÃY CAN ĐẢM NÓI LÊN TIẾNG “KHÔNG” …………………………. Lm Peter Lê Văn Quảng, PsyD](#Quang)

[CÔNG ĐỒNG ĐẠI KẾT HAY CÔNG ĐÔNG CHUNG LÀ GÌ TRONG GIÁO HỘI CÔNG GIÁO? ………………………………………………………………Lm PX. Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry](#Huan)

[CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC ĐỜI THỨ XI – QUA TÔNG HUẤN “ĐỨC KI-TÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT” : CHÚNG CON LÀ “HIỆN TẠI” CỦA THIÊN CHÚA………. …………………………………………………………………………………Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp.](#Diep)

[HIỂU RÕ Y SỬ GIA ĐÌNH ………………………………………………. Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD](#Duc)

[LẤY VỢ …………………………………………………………………. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ GIÁO HỘI - LUMEN GENTIUM - CHƯƠNG II: DÂN THIÊN CHÚA**

**LTS.** Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ GIÁO HỘI **LUMEN GENTIUM***Ngày 21 tháng 11 năm 1964*

CHƯƠNG II  
**DÂN THIÊN CHÚA**

**9.** Vào mọi thời và trong mọi dân tộc, bất kỳ ai kính sợ Thiên Chúa và thực thi đức chính trực đều được Người tiếp nhận (x. Cv 10,35). Tuy nhiên, Thiên Chúa muốn thánh hoá và cứu độ con người không như những cá nhân riêng rẽ không chút liên đới với nhau, nhưng Ngài muốn làm cho họ thành một dân tộc để họ nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài trong thánh thiện. Vì thế, Ngài đã chọn dân Israel làm dân riêng, đã thiết lập giao ước, dạy bảo họ dần dần bằng cách bày tỏ chính mình và ý định của mình qua lịch sử và thánh hoá họ để dành riêng cho mình. Tuy nhiên, tất cả những điều ấy chỉ là chuẩn bị và là hình bóng của giao ước mới và hoàn hảo sẽ được ký kết trong Đức Kitô, và của mạc khải trọn vẹn do chính Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể mang đến. “Đây lời Chúa phán, này sẽ đến những ngày Ta lập với nhà Israel và nhà Giuđa một giao ước mới... Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng lề luật của Ta. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng còn chúng sẽ là dân Ta... Vì tất cả chúng, từ người nhỏ đến người lớn, sẽ nhận biết Ta” (Gr 31,31-34). Đức Kitô đã thiết lập giao ước mới trong máu Người (x. 1 Cr 11,25), Người kêu gọi đoàn người gồm cả Do thái và dân ngoại để họ nên một, không phải theo huyết nhục nhưng là trong Thần Khí, và đây chính là Dân mới của Thiên Chúa. Thật vậy, những ai tin kính Đức Kitô, những người được tái sinh không phải bởi mầm mống hư nát, nhưng bất diệt nhờ Lời Thiên Chúa hằng sống (x. 1 Pr 1,23), không phải bởi xác thịt nhưng bởi nước và Thánh Thần (x. Ga 3,5-6), nay được thiết lập nên “giống nòi được tuyển chọn, hàng tư tế vương giả, dân tộc thánh, những người xưa chưa phải là một dân, nay đã là dân của Thiên Chúa (1 Pr 2,9-10).

Dân thiên sai này có vị thủ lãnh là Đức Kitô, “Đấng đã bị trao nộp vì tội lỗi chúng ta và đã sống lại để chúng ta được nên công chính” (Rm 4,25), và giờ đây Người nhận một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu, và đang hiển trị trên trời. Phận vị của dân này là phẩm giá và tự do của con cái Thiên Chúa, và Thánh Thần ngự trong tâm hồn họ như trong đền thờ. Luật của họ là giới răn mới: yêu thương như chính Đức Kitô đã yêu thương chúng ta (x. Ga 13,34). Cùng đích của họ là Nước Thiên Chúa đã được chính Thiên Chúa khởi sự trên trần thế, và phải được trải rộng hơn nữa cho tới khi được nên hoàn tất vào lúc tận cùng thời gian, khi Đức Kitô, sự sống của chúng ta xuất hiện (x. Cl 3,4), và “cả mọi tạo vật cũng sẽ được giải thoát khỏi tình trạng hư nát, được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang” (Rm 8,21). Vì thế, chính dân tộc thiên sai ấy, tuy chưa thực sự bao gồm toàn thể nhân loại và thậm chí chỉ là một đoàn chiên nhỏ, lại chính là hạt mầm đầy năng lực của sự hợp nhất, của niềm hy vọng và ơn cứu độ cho toàn thể nhân loại. Được Đức Kitô thiết lập để đi vào hiệp thông sự sống, bác ái và chân lý, dân tộc này cũng được Người sử dụng như khí cụ để cứu chuộc mọi người, và được sai đi vào thế giới như ánh sáng trần gian và muối đất (x. Mt 5,13-16).

Như đoàn dân Israel theo huyết nhục, vào những ngày còn đi trong sa mạc, đã được gọi là Giáo Hội của Thiên Chúa (x. Esd 13,1; Ds 20,4; Đnl 23,1tt), cũng vậy, dân Israel mới, đang tiến bước trong thời đại này tìm về thành đô tương lai bất diệt (x. Dt 13,14) cũng được gọi là Giáo Hội Đức Kitô (x. Mt 16,18), vì chính Đức Kitô đã chuộc lấy Giáo Hội bằng máu mình (x. Cv 20,28), đã đổ tràn Thần Khí của Người trên Giáo Hội, đã trao ban cho Giáo Hội các phương thế thích hợp cho sự hợp nhất của một cộng đoàn hữu hình. Thiên Chúa qui tụ tất cả những ai trọn niềm tin kính tìm đến Đức Kitô là tác giả của ơn cứu rỗi và là nguồn mạch sự hợp nhất và bình an, và thiết lập họ thành Giáo Hội để trở nên bí tích hữu hình của sự hợp nhất mang lại ơn cứu rỗi cho mọi người và từng người[[1]](#footnote-1). Bởi được đặt định trải rộng khắp trái đất, nên Giáo Hội hoà mình vào lịch sử nhân loại, trong khi vẫn siêu việt trên tất cả giới hạn thời gian và ranh giới chủng tộc. Tiến bước qua các thử thách và bách hại, Giáo Hội được kiện cường nhờ sức mạnh của ơn Chúa đã được hứa ban để, cho dù với xác thịt yếu hèn, Giáo Hội vẫn không đánh mất sự trung tín hoàn toàn, nhưng vẫn luôn là Hiền Thê xứng đáng của Chúa, và không ngừng canh tân chính mình dưới tác động của Thánh Thần cho đến khi qua Thập Giá đạt đến ánh sáng không hề tắt.

**10.** Chúa Kitô, vị Thượng tế được chọn giữa loài người (x. Dt 5,1-5), đã làm cho đoàn dân mới thành một “vương quốc và hàng tư tế để phụng sự Thiên Chúa là Cha của Người” (Kh 1,6; x. 5,9-10). Thật vậy, nhờ sự tái sinh và việc xức dầu Thánh Thần, những người đã nhận ơn Thánh tẩy được thánh hiến trở nên ngôi nhà thiêng liêng và hàng tư tế thánh, để qua mọi hoạt động của đời Kitô hữu, họ dâng những hy tế thiêng liêng và loan báo quyền năng của Đấng đã kêu gọi họ ra khỏi tối tăm vào ánh sáng kỳ diệu của Người (x. 1 Pr 2,4-10). Vì thế, tất cả những môn đệ Đức Kitô, trong khi kiên tâm cầu nguyện và cùng nhau ca tụng Thiên Chúa (x. Cv 2,42-47), phải chứng tỏ mình là hy tế sống động, thánh thiện, đẹp lòng Thiên Chúa (x. Rm 12,1). Khắp nơi trên trần thế, họ phải làm chứng về Đức Kitô và trả lời cho những người chất vấn họ về niềm hy vọng cuộc sống vĩnh cửu (x. 1 Pr 3,15).

Chức tư tế cộng đồng của các tín hữu và chức tư tế thừa tác hay phẩm trật, dù khác nhau về yếu tính chứ không phải chỉ về cấp bậc, nhưng cả hai đều được đặt định tương quan với nhau; thật vậy, theo cách thức riêng của mình, mỗi bên đều tham dự vào chức tư tế duy nhất của Đức Kitô[[2]](#footnote-2). Linh mục thừa tác, nhờ năng lực thánh thiêng nhận được, xây dựng, dạy dỗ và cai quản đoàn dân tư tế, thực hiện hy tế Thánh Thể với tư cách là hiện thân của Đức Kitô và dâng hiến lễ lên cho Thiên Chúa nhân danh toàn dân; phần các tín hữu, nhờ chức tư tế vương giả, tham dự vào việc dâng Thánh Thể[[3]](#footnote-3) và thi hành chức tư tế đó bằng việc lãnh nhận các bí tích, cầu nguyện và tạ ơn, bằng chứng tá đời sống thánh thiện, từ bỏ mình và bác ái tích cực.

**11.** Tính cách thánh thiêng và cơ cấu của cộng đoàn tư tế được thực hiện qua các bí tích và các nhân đức. Được tháp nhập vào Giáo Hội nhờ bí tích Thánh tẩy, các tín hữu lãnh nhận ấn tín để chuyên trách việc phụng tự Kitô giáo, và vì đã được tái sinh làm con cái Thiên Chúa, họ phải mạnh mẽ tuyên xưng trước mặt mọi người đức tin họ nhận được từ Thiên Chúa qua Giáo Hội[[4]](#footnote-4). Nhờ bí tích Thêm Sức, họ được liên kết với Giáo Hội cách hoàn hảo hơn, được ban cho sức mạnh đặc biệt của Chúa Thánh Thần, vì thế, họ có bổn phận nghiêm túc hơn trong việc dùng lời nói và việc làm loan truyền và đồng thời bảo vệ đức tin như những chứng nhân đích thật của Đức Kitô[[5]](#footnote-5). Khi tham dự hy tế Thánh Thể, nguồn mạch và chóp đỉnh của đời sống Kitô hữu, họ dâng lên Thiên Chúa Tế vật thần linh và hiến dâng chính mình cùng với Tế vật ấy[[6]](#footnote-6). Chính vì thế, khi dâng lễ cũng như khi hiệp lễ, tất cả mọi người đều dự phần vào việc cử hành phụng vụ, tuy không cùng cách thức như nhau. Từ đó, được bồi dưỡng bởi Mình Thánh Chúa Kitô trong phụng vụ thánh, họ biểu lộ cách cụ thể sự hợp nhất của Dân Thiên Chúa, được biểu thị cách hoàn hảo và thực hiện cách kỳ diệu trong bí tích cực trọng này.

Những ai đến với bí tích Sám Hối đều được Thiên Chúa nhân từ tha thứ mọi lỗi lầm xúc phạm đến Ngài, đồng thời cũng được giao hòa với Giáo Hội mà họ đã làm tổn thương khi phạm tội, và Giáo Hội cùng hợp lực giúp họ hoán cải bằng đức ái, gương lành và kinh nguyện. Qua bí tích Xức dầu bệnh nhân và lời cầu nguyện của các linh mục, toàn thể Giáo Hội phó thác những người yếu đau cho Chúa, Đấng đã trải qua khổ nạn và đã hiển vinh, để Người nâng đỡ và cứu chữa họ (x. Gc 5,14-16), hơn nữa, Giáo Hội cũng khích lệ họ sẵn sàng kết hợp với cuộc thương khó và cái chết của Đức Kitô để mang lại thiện ích cho đoàn dân Chúa (x. Rm 8,17; Cl 1,24; 2 Tm 2,11-12; 1 Pr 4,13). Những tín hữu được lãnh nhận chức thánh được thiết định nhân danh Đức Kitô để nên mục tử chăn dắt Giáo Hội bằng lời và ân sủng của Thiên Chúa. Sau cùng, nhờ sức mạnh của bí tích Hôn Phối, các đôi vợ chồng Kitô hữu biểu thị và chia sẻ mầu nhiệm tình yêu hiệp nhất và chung thủy giữa Đức Kitô và Giáo Hội (x. Ep 5,32), họ giúp nhau đạt tới sự thánh thiện trong đời sống hôn nhân cũng như trong việc đón nhận và giáo dục con cái, và họ cũng nhận được những ơn riêng trong bậc sống và vai trò của họ giữa đoàn Dân Thiên Chúa[[7]](#footnote-7). Sự kết hợp của các đôi vợ chồng đã làm nên gia đình, trong đó những công dân mới của xã hội loài người được sinh ra và được trở nên con cái Thiên Chúa nhờ ơn Thánh Thần nhận được trong bí tích Thánh tẩy, để Dân Thiên Chúa tồn tại mãi qua các thế hệ. Trong gia đình như là Giáo Hội tại gia, nhờ lời dạy dỗ và gương lành, cha mẹ hãy là những người rao giảng đức tin đầu tiên cho con cái, và phải giúp phát huy ơn gọi riêng của từng đứa con, đặc biệt chăm sóc cho ơn gọi hướng tới thánh chức.

Được trao ban nhiều phương tiện cứu độ dồi dào và cao quí như thế, tất cả các Kitô hữu, dù trong hoàn cảnh hay bậc sống nào, cũng đều được Chúa kêu gọi, để mỗi người mỗi cách, vươn tới sự thánh thiện trọn hảo như chính Chúa Cha là Đấng trọn lành.

**12**. Dân thánh của Thiên Chúa cũng tham dự vào chức vụ ngôn sứ của Đức Kitô, bằng cách thể hiện khắp nơi chứng từ sống động về Ngài cách đặc biệt bằng đời sống đức tin và đức ái, và bằng cách dâng lên Thiên Chúa lễ tế ca tụng, dùng miệng lưỡi ngợi khen thánh danh Người, (x. Dt 13,15). Toàn thể tín hữu được Đấng Thánh xức dầu (x. 1 Ga 2,20.27) nên không thể sai lầm trong đức tin, họ biểu lộ thuộc tính đặc biệt này qua cảm thức siêu nhiên về đức tin của toàn thể dân Chúa, khi “từ các Giám mục đến những người bé mọn nhất trong các tín hữu”[[8]](#footnote-8) đều đồng thuận về những điều liên quan đến đức tin và phong hoá. Thật vậy, nhờ cảm thức đức tin do chính Thánh Thần Chân lý khơi dậy và nâng đỡ, khi tuân phục theo sự hướng dẫn của Huấn Quyền Giáo Hội, Dân Thiên Chúa đón nhận không phải lời của người phàm, nhưng thực sự là Lời của Thiên Chúa (x. 1 Ts 2,13), trung thành gắn bó với đức tin đã được truyền lại cho các thánh chỉ một lần là đủ (x. Gđ 1,3), thấu hiểu cách sâu xa hơn với một nhận thức chính xác và thực thi đức tin cách hoàn hảo hơn trong đời sống hằng ngày.

Chúa Thánh Thần không chỉ thánh hóa, dẫn dắt Dân Chúa nhờ các bí tích và những tác vụ của Giáo Hội và trang điểm Dân Chúa bằng những nhân đức, nhưng còn phân phát những ân sủng đặc biệt cho các tín hữu thuộc mọi cấp bậc, khi trao ban ân huệ “cho mỗi người theo ý Ngài muốn” (1 Cr 12,11), nhờ đó, Ngài làm cho họ nên thích hợp và sẵn sàng đảm nhận các công việc và chức vụ khác nhau để canh tân và xây dựng Giáo Hội như lời của thánh Tông Đồ: “Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung” (1 Cr 12,7). Dù là ơn thật đặc biệt hay ơn thật đơn sơ hoặc được ban rộng rãi cho nhiều người, những đặc sủng này phải được lãnh nhận với lòng tri ân và niềm an ủi, vì đó là những ơn thích hợp và hữu ích cho những nhu cầu của Giáo Hội. Nhưng đừng khăng khăng cầu mong những ân huệ ngoại thường, và cũng đừng tự mãn kỳ vọng rằng việc tông đồ sẽ nhờ đó mà sinh kết quả; những vị lãnh đạo trong Giáo Hội có trách nhiệm đặc biệt phải phân định về tính cách xác thực và phương thức sử dụng thích đáng những ân huệ này, đó không có nghĩa là là dập tắt Thần Khí, nhưng cân nhắc mọi sự để giữ lại những gì là tốt lành (x. 1 Ts 5,12.19-21).

**13***.* Mọi người đều được mời gọi vào đoàn Dân mới của Thiên Chúa. Vì thế, chỉ một đoàn Dân duy nhất của Thiên Chúa phải được lan rộng khắp thế giới và trải dài qua mọi thời, để hoàn thành ý định của Thiên Chúa, Đấng từ khởi nguyên đã thiết lập bản tính duy nhất của con người, và quyết định cuối cùng sẽ qui tụ về một mối tất cả con cái của Ngài đang tản mác khắp nơi (x. Ga 11,52). Để thực hiện điều đó, Thiên Chúa đã sai Con của Ngài đến, Đấng Ngài đặt làm người thừa kế tất cả vạn vật (x. Dt 1,2), để Người sẽ là Thầy, là Vua và là Tư Tế của mọi người, là Thủ lãnh của đoàn dân mới gồm những người con cái Thiên Chúa trên khắp hoàn cầu. Cũng vì thế mà sau cùng, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con Ngài đến, là Chúa và là Đấng ban sự sống, là khởi điểm qui tụ và là nguyên lý hợp nhất toàn thể Giáo Hội cũng như tất cả và từng người tín hữu trong giáo lý của các Tông đồ, trong tình hiệp thông, trong việc bẻ bánh và cầu nguyện (x. Cv 2,42: bản Hy Lạp).

Như thế, nơi mọi quốc gia trên địa cầu, chỉ có một đoàn dân duy nhất của Thiên Chúa, gồm những người được kết nạp từ muôn dân nước để trở thành công dân của một vương quốc không thuộc về thế gian nhưng thuộc thiên quốc. Quả thật, tất cả các tín hữu rải rác trên khắp hoàn cầu đều hiệp thông với nhau trong Chúa Thánh Thần, và như thế “kẻ ở Rôma biết rằng người Ấn Độ chính là chi thể của mình”[[9]](#footnote-9). Vì vương quốc Đức Kitô không thuộc về thế gian này (x. Ga 18,36), nên Giáo Hội, hay Dân Thiên Chúa, trong khi kiến tạo vương quốc, không hề lấy mất đi gia sản trần thế của bất cứ dân tộc nào, trái lại, Giáo Hội cổ vũ và đảm nhận để tinh luyện, củng cố và thăng hoa tất cả những gì là thiện hảo nơi các nguồn năng lực, những di sản phong phú và nơi nếp sống của các dân tộc. Thật vậy, Giáo Hội luôn nhớ đến bổn phận phải thu họp cùng với Vua Kitô, Đấng đã nhận các dân tộc làm sản nghiệp (x. Tv 2,8), và là Đấng mà muôn dân phải mang tiến vật và lễ phẩm đến thành đô của Người (x. Tv 71 (72),10; Is 60,4-7; Kh 21,24). Đặc tính phổ quát này như một trang sức tăng thêm nét đẹp cho Dân Thiên Chúa, là tặng phẩm Chúa ban, nhờ đó Giáo Hội Công giáo luôn nỗ lực cách hữu hiệu để cho toàn thể nhân loại cùng với gia sản phong phú của con người được thu phục dưới quyền Đức Kitô Thủ lãnh, trong sự hợp nhất với Thần Khí của Người[[10]](#footnote-10).

Nhờ đặc tính công giáo ấy, mỗi phần tử thực thi những đóng góp của riêng mình cho các phần tử khác và cho toàn thể Giáo Hội, để tất cả và từng người được tăng triển nhờ cùng chia sẻ mọi sự và cùng hiệp lực đạt đến tình trạng viên mãn trong tình hợp nhất. Như thế, Dân Thiên Chúa không chỉ được qui tụ từ các dân tộc khác nhau, nhưng nơi chính mình cũng bao gồm nhiều chức vụ khác nhau. Thật vậy, sự khác biệt giữa các thành viên có thể hoặc do nhiệm vụ, như trong trường hợp những người thi hành thừa tác vụ thánh để mưu ích cho anh chị em mình, hoặc do trạng huống và bậc sống, như trong trường hợp những người gia nhập bậc tu trì, cố gắng nên thánh bằng con đường khổ chế và khích lệ anh chị em bằng gương sáng của mình. Hơn nữa, các Giáo Hội địa phương vẫn hiện diện cách chính thức trong tình hiệp thông Giáo Hội, vẫn có thể nắm giữ những truyền thống của riêng mình trong khi vẫn bảo toàn quyền tối thượng của ngai tòa Phêrô đứng đầu toàn thể cộng đoàn đức ái[[11]](#footnote-11), bảo toàn các dị biệt hợp pháp, đồng thời lưu tâm giữ gìn sao cho các dị biệt ấy không làm phương hại, trái lại còn phục vụ cho sự hợp nhất. Sau cùng, giữa các thành phần khác nhau của Giáo Hội còn có mối dây hiệp thông mật thiết, nhờ đó họ chia sẻ những ơn phúc thiêng liêng, những người làm việc tông đồ và những nguồn tài lực vật chất. Quả thật, mọi phần tử Dân Thiên Chúa được kêu gọi chia sẻ cho nhau những điều thiện ích, và lời nói sau đây của vị Tông Đồ cũng có giá trị cho từng Giáo Hội: “Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa” (1 Pr 4,10).

Như vậy, mọi người đều được mời gọi vào sự hợp nhất mang tính công giáo này của Dân Thiên Chúa, sự hợp nhất tiên báo và làm tăng tiến nền hòa bình trên khắp thế giới, và các tín hữu công giáo, những ai tin vào Đức Kitô, và kể cả toàn thể nhân loại đều đang thuộc về hay đang hướng tới sự hợp nhất đó theo những cách thức khác nhau, vì tất cả mọi người đều được mời gọi lãnh nhận ơn cứu độ nhờ vào ân sủng của Thiên Chúa.

**14**. Trước tiên, thánh Công Đồng hướng lòng về các tín hữu công giáo. Dựa trên Thánh Kinh và Thánh Truyền, Công Đồng dạy rằng Giáo Hội lữ hành trên trần thế này rất cần thiết cho việc lãnh nhận ơn cứu độ. Thật vậy, chỉ có một Đức Kitô duy nhất là trung gian và là đường cứu độ, Đấng đang hiện diện giữa chúng ta trong Thân Mình Người là Giáo Hội; chính khi minh nhiên công bố đức tin và ơn Thánh tẩy là cần thiết (x. Mc 16,16; Ga 3,5), Người đã cùng lúc xác nhận sự cần thiết của Giáo Hội mà mọi người phải bước vào qua cửa ngõ là bí tích Thánh tẩy. Vì thế, những ai biết rằng Giáo Hội Công giáo được Thiên Chúa thiết lập nhờ Đức Giêsu Kitô như một điều kiện thiết yếu, mà vẫn từ chối không gia nhập hoặc không trung thành sống trong Giáo Hội, thì không thể được cứu độ.

Được kể là nhập hiệp hoàn toàn vào cộng đoàn Giáo Hội, những người có Thần Khí Đức Kitô, đồng thời chấp nhận trọn vẹn tổ chức và các phương thế cứu độ được thiết lập nơi Giáo Hội, và trong cơ chế hữu hình của Giáo Hội, nhờ mối dây liên kết qua việc tuyên xưng đức tin, các bí tích, và sự cai quản của hàng giáo sĩ và sự hiệp thông, họ sống kết hiệp với Đức Kitô, Đấng đang lãnh đạo Giáo Hội qua Đức Giáo Hoàng và các Giám mục.

Tuy nhiên, người nào, dù đã gia nhập Giáo Hội, nhưng vì không kiên trì sống trong đức ái, nên chỉ ở trong Giáo Hội theo “thể xác” chứ không phải với “tâm hồn”[[12]](#footnote-12), thì vẫn không được cứu độ. Tất cả những người con của Giáo Hội phải nhớ rằng địa vị cao trọng họ có được không phải do công trạng riêng mình, nhưng do ân sủng đặc biệt của Đức Kitô; nếu không đáp lại ân sủng ấy bằng tư tưởng, lời nói và việc làm, thì thay vì được cứu độ, họ sẽ bị xét xử nghiêm khắc hơn[[13]](#footnote-13).

Phần những người dự tòng, nhờ Thánh Thần thúc đẩy, có ý định rõ ràng xin gia nhập Giáo Hội, thì do chính ước muốn ấy, họ đã được kết hiệp cùng Giáo Hội rồi; và Giáo Hội là Mẹ hiền yêu thương sẽ săn sóc họ như những người con của mình.

**15**. Giáo Hội có nhiều lý do để biết rằng mình vẫn luôn liên kết với những người đã lãnh nhận phép Thánh tẩy và mang danh hiệu Kitô hữu, nhưng không tuyên xưng đức tin trọn vẹn, hoặc không hợp nhất trong sự hiệp thông với Đấng Kế vị thánh Phêrô[[14]](#footnote-14). Thật vậy, có nhiều người cung kính đón nhận Thánh Kinh như là qui luật của đức tin và đời sống, thể hiện lòng sốt sắng đạo đức chân thành, yêu mến kính tin Thiên Chúa là Cha toàn năng và Đức Kitô, Con Thiên Chúa, là Đấng Cứu Độ[[15]](#footnote-15), đã nhận lãnh bí tích Thánh tẩy nên đã được kết hiệp với Đức Kitô, hơn nữa còn nhận biết và thụ lãnh một số bí tích khác trong các Giáo Hội hoặc các giáo đoàn riêng của họ. Nhiều người trong số họ cũng lãnh chức Giám mục, cử hành bí tích Thánh Thể và tôn kính Đức Trinh Nữ Mẹ Thiên Chúa[[16]](#footnote-16). Ngoài ra cũng có thể kể đến sự hiệp thông trong lời cầu nguyện và những ơn ích thiêng liêng khác; và cả sự liên kết trong Thánh Thần, Đấng cũng đang hoạt động nơi họ với quyền lực thánh hóa qua những ân huệ và ơn thánh của Ngài, và ban sức mạnh cho một số người đến mức đổ máu tử đạo. Vì thế, Thánh Thần khơi dậy trong tất cả các môn đệ Đức Kitô ước muốn và hành động để mọi người được hợp nhất an bình trong một đoàn chiên dưới quyền một Chủ Chăn duy nhất[[17]](#footnote-17) theo cách thức Đức Kitô đã quy định. Để được như thế, Mẹ thánh Giáo Hội không ngừng cầu nguyện, hy vọng và hành động, đồng thời khích lệ con cái mình thanh luyện và canh tân, để hình ảnh của Đức Kitô chiếu sáng rạng ngời hơn trên khuôn mặt Giáo Hội.

**16.** Sau cùng, những ai chưa lãnh nhận Tin Mừng cũng quy hướng về Dân Thiên Chúa bằng nhiều cách[[18]](#footnote-18). Trước tiên là dân tộc đã nhận lãnh giao ước và lời hứa, và từ dân tộc ấy, Đức Kitô đã sinh ra theo thể xác (x. Rm 9,4-5). Họ là dân rất được yêu quý bởi đã được tuyển chọn vì cha ông họ: Thiên Chúa không hối tiếc vì đã ban ơn và kêu gọi họ (x. Rm 11,28-29). Nhưng ý định cứu độ cũng bao gồm những ai nhận biết Đấng Tạo Hoá, trong số đó phải kể đến người Hồi giáo, những người xưng rằng họ giữ đức tin của Abraham, và cùng với chúng ta, họ thờ phượng Thiên Chúa duy nhất, nhân từ, và là Đấng sẽ phán xét loài người trong ngày sau hết. Thiên Chúa cũng không ở xa cả những ai đang tìm kiếm trong bóng tối và nơi những hình tượng, một Thiên Chúa mà họ không biết, bởi vì chính Người ban cho mọi người sự sống, hơi thở và tất cả mọi sự (x. Cv 17,25-28), và vì Đấng Cứu Thế muốn mọi người đều được cứu độ (x. 1 Tm 2,4). Thật vậy, những ai không vì lỗi của mình mà chưa biết đến Tin Mừng của Đức Kitô và Giáo Hội Người, nhưng lại thành tâm tìm kiếm Thiên Chúa, và dưới tác động của ơn thánh, họ cố gắng hành động để chu toàn thánh ý Thiên Chúa được biểu lộ qua mệnh lệnh của lương tâm, thì vẫn có thể đạt được ơn cứu độ vĩnh cửu[[19]](#footnote-19). Cả những người không vì lỗi của mình mà chưa nhận biết Thiên Chúa cách rõ ràng, nhưng cố gắng sống đời chính trực, dĩ nhiên là với ơn Chúa, thì Chúa Quan Phòng cũng không từ chối ban ơn trợ lực cần thiết để họ được cứu độ. Quả vậy, Giáo Hội xem tất cả những gì là chân thật và thiện hảo nơi họ như một sự chuẩn bị cho Tin Mừng[[20]](#footnote-20), và như một ân huệ mà Đấng soi sáng mọi người ban cho để cuối cùng họ nhận được sự sống. Nhưng thường con người bị ma quỷ gạt gẫm làm sai lạc phán đoán khiến họ đánh đổi chân lý của Thiên Chúa lấy sự giả dối, phụng sự tạo vật hơn là Đấng Tạo Hoá (x. Rm 1,21 và 25), hoặc vì sống và chết đi trên đời này mà không có Thiên Chúa, nên họ dễ rơi vào thất vọng tột độ. Chính vì thế, Giáo Hội hằng quan tâm làm vinh danh Thiên Chúa và cứu độ tất cả những người ấy, cũng như vì nhớ lời Chúa truyền: “Anh em hãy loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16,15), nên Giáo Hội tận tâm cổ võ việc truyền giáo.

**17.** Như Chúa Cha sai Chúa Con, Chúa Con cũng sai các Tông đồ (x. Ga 20,21) khi phán: “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.” (Mt 28,19-20). Từ các Tông đồ, Giáo Hội đã tiếp nhận mệnh lệnh long trọng của Đức Kitô truyền phải rao giảng chân lý cứu độ cho đến khi hoàn tất ở tận cùng trái đất (x. Cv 1,8). Do đó, Giáo Hội xem lời sau đây của Thánh Tông đồ như lời của mình: “Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng” (1 Cr 9,16), vì thế Giáo Hội không ngừng sai phái các sứ giả Tin Mừng, cho đến khi các Giáo Hội trẻ được thiết lập hoàn chỉnh, để rồi chính họ sẽ tiếp tục công cuộc rao giảng Tin Mừng. Chúa Thánh Thần thúc đẩy Giáo Hội cộng tác thực hiện trọn vẹn ý định của Thiên Chúa là Đấng đã đặt Đức Kitô làm nguyên lý cứu độ cho toàn thế giới. Bằng việc rao giảng Tin Mừng, Giáo Hội chuẩn bị tâm hồn những người nghe để họ đón nhận và tuyên xưng đức tin, giúp họ sẵn sàng lãnh bí tích Thánh tẩy, đưa họ ra khỏi cảnh nô lệ của sự lầm lạc, nhập hiệp họ vào Đức Kitô, để nhờ đức ái, họ tăng trưởng trong Người cho đến khi đạt tới tầm vóc viên mãn. Hoạt động của Giáo Hội không những không hủy mất mầm mống thiện hảo trong tâm hồn và tư tưởng của con người, hoặc trong nghi lễ và văn hoá riêng của các dân tộc, nhưng lại chữa trị, nâng cao và hoàn thiện hoá những điều ấy để làm vinh danh Thiên Chúa, đánh bại ma quỷ và mưu cầu hạnh phúc cho con người. Mỗi người môn đệ Đức Kitô đều có bổn phận góp phần vào việc truyền bá đức tin[[21]](#footnote-21). Nhưng nếu tất cả mọi tín hữu đều có thể cử hành bí tích Thánh tẩy, thì chỉ có linh mục mới hoàn tất việc xây dựng Thân thể nhờ hy tế Thánh Thể, để làm trọn lời Thiên Chúa đã phán qua miệng tiên tri: “Quả thật, từ đông sang tây, Danh Ta thật cao cả giữa chư dân; và ở khắp nơi, người ta dâng lễ hy sinh và lễ vật tinh tuyền kính Danh Ta” (Ml 1,11)[[22]](#footnote-22). Như vậy, Giáo Hội vừa cầu nguyện vừa hoạt động để toàn thế giới trở thành Dân Thiên Chúa, Thân Mình Đức Kitô và Đền Thờ Chúa Thánh Thần, và trong Đức Kitô là thủ lãnh muôn loài, mọi danh dự và vinh quang được dâng lên Đấng Tạo Hóa cũng là Cha của toàn thể vũ trụ.

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TÔMA KHÔNG TIN – LỖI TẠI AI?**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật thứ 2 Phục Sinh**

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh,**

**Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3g3BmwY>

Chỉ với 3 chữ ghi chú về thời gian ***“tám ngày sau”*** mà đoạn Tin Mừng này của thánh Gioan được đọc trong Chúa nhật II Phục Sinh của bất cứ năm nào: năm A,B,C.

Bài này được đọc trong ngày cuối tuần bát nhật Phục Sinh. Có người đã gọi Chúa Nhật này là **Chúa Nhật của Tôma**.

**Ngày thứ nhất** sau khi Chúa sống lại, các tông đồ ở trong căn phòng đóng kín vì sợ người Do Thái, Chúa hiện ra, ***không có mặt Tôma.*** Tám ngày sau, cũng y hệt khung cảnh đó: trong căn phòng đóng kín, Chúa hiện ra ***có Tôma***, là kẻ đã thách thức: ***“Nếu mắt tôi không thấy dấu đanh ở tay chân, nếu ngón tay tôi không xỏ vào cạnh sườn Ngài, tôi không tin…”***

Đề tài suy niệm Lời Chúa hôm nay là: “***Tôma không tin, lỗi tại ai?”.***

Tục ngữ Việt Nam có câu: ***Tại anh tại ả, tại cả đôi bên*.** Câu đó có thể dùng để trả lời cho câu hỏi này: Tôma không tin, lỗi tại ai? Thưa lỗi cả hai.

***Tại anh*: tại các tông đồ ; *tại ả*: tại cả Tôma.**

**1. Lỗi ở các Tông đồ kia: Lỗi ở chỗ nào?**

Thưa ở chỗ: Họ nói “chúng tôi đã thấy Chúa, chúng tôi đã được Chúa thổi hơi để nhận lấy Thánh Thần, chúng tôi đã được sai đi…” Thế mà 8 ngày sau **vẫn ngồi ì một chỗ, phòng đóng kín, có lẽ vẫn còn sợ. Các ông chẳng tỏ dấu gì là tin cả, thì làm sao khiến Tôma tin được.**

Mà Tôma lại được Tin Mừng Gioan ghi chú 2 câu vào lý lịch như sau: ***Không thích những chuyện rồ dại*** (x. Ga 11,1) **và *không muốn lang thang trên con đường chẳng biết đi về đâu***(x. Ga 14,5)

· Không thích những chuyện rồ dại, khi Chúa Giêsu báo tin Lazaro chết, hãy đi thăm hỏi anh ấy – Chết rồi đi thăm anh ấy làm sao được, thăm xác thì có - nhưng rồi Toma cũng phất tay: ***“thôi đi cũng được, để cùng chết với Ngài”.***

· Không muốn lang thang trên con đường vô định hướng, khi Chúa Giêsu nói: **“Chỗ Thầy đi, anh em đã biết lối rồi”**. Tôma nói: **“Chúng con chẳng biết Thầy đi đâu, làm sao biết được lối đi!”.** (Chúa Giêsu đã trả lời: ***Thầy là Đường là Sự Thật và là Sự Sống...***). Một con người như vậy: hay thắc mắc, muốn biết cái gì thì phải cho chắc, làm sao mà dễ tin vào tin tức, tin chọc tức, tin vịt… anh em tông đồ khác kể lại được, nhất là khi bắt gặp thái độ sợ sệt bất động của họ, càng khiến Tôma vững tin thêm là ông đang bị các tông đồ khác đùa dai, chứ làm gì có chuyện sống lại và hiện ra của thầy Giêsu. Chẳng cần lý luận gì xa xôi, cứ nhìn bộ mặt sợ sệt hỡi ôi của các tông đồ kia là đủ.

Thưa ÔBACE,

**-Kéo dài đời sống các tông đồ kia thêm 2000 năm nữa, sẽ là chúng ta.**

**-Và kéo dài đời sống của Tôma thêm 2 thiên niên nữa, sẽ là những kẻ không tin, chung quanh chúng ta.**

**Nhiều khi họ không tin vào Đạo, vào Chúa, là vì chúng ta. Chúng ta không diễn tả được cái gì chứng tỏ chúng ta tin.** Nhiều lần đi lễ từ nhà thờ về, tôi cũng đi ngang qua nhiều nhà anh em không có Đạo. Tôi cũng tự hỏi: mình mặc áo dòng: họ thấy có dấu gì khác đó, nhưng tại sao họ không thắc mắc gì về Đạo – Họ chẳng tin – Bao nhiêu năm rồi. Tại sao vậy? **Mình chưa sống đủ niềm tin của mình trên khuôn mặt, trong cách xử sự thân thương tình đồng bào, hay chẳng để lộ ra cái dáng dấp của người con Chúa, tin vào sự sống lại chăng?**

Anh chị em chắc cũng đã có lần nghĩ như vậy, xét như thế… khi chính mình hoặc những anh em công giáo bên cạnh khi vừa đi lễ về, vừa rước Chúa đó, mà đã xắn tay áo cãi lộn trong nhà hay với người hàng xóm! Cũng đua đòi mánh mung, ***“ở thế gian mà không gian sao được”****v.v..* Như vậy làm sao người khác tin vào Chúa đây?

Chúng ta tin và loan báo Tin Mừng bằng một bộ mặt đưa đám, khổ não thì ai tin chúng ta được. Có lẽ muốn tạo một nghịch lý như vậy, báo tin vui bằng bộ mặt buồn, mà linh mục Văn Chi đã dệt nhạc bài ***Ngài đã sống lại*** trên nền La thứ (cung buồn) thay vì Đô trưởng, Sol trưởng (cung vui, cung hùng). *“Ngài sống lại từ cõi chết, đau thương không còn in dấu trên Ngài.”*Ngay*Alleluia*, cũng La thứ! Vẫn có cái buồn trong khi loan tin vui, khiến  nhiều ngườ*i* chẳng tin, như Tôma xưa chẳng tin vào Tin Mừng sống lại mà các tông đồ buồn loan báo cho ông. **Tôma không tin: Lỗi tại các tông đồ!**

**2. Lỗi ở Tôma**

Nhưng mà an ủi cho chúng ta, cho các tông đồ xưa, là Tôma không tin, lỗi tại Tôma nữa. ***Tại anh tại ả, tại cả và đôi***. Nếu cái gì **cũng phải thấy tận mắt, sờ tận tay, day tận mặt, thì mới tin, thì đâu còn là tin nữa, mà là chấp nhận bó buộc.**

Trong một cuộc hội nghị nọ, một diễn giả nói lớn tiếng: ***bằng chứng hùng hồn nhất để chứng minh không có Thiên Chúa, đó là không có người nào chủ trương không có Chúa, phỉ báng Chúa, mà lại bị sét đánh cả*** (nếu có Chúa thật, thì ai phỉ báng Ngài phải đáng lãnh một cú đấm của thiên lôi chứ!).

(Nghe nói vậy, một người ngồi nghe nhận xét: Nhưng Thiên Chúa chúng tôi tin, đâu có rình bắn những con chim sẻ, canh chừng ai xúc phạm là cho một phát! Thiên Chúa giàu lòng thương xót mà!)

Chúng ta giả dụ xảy ra chuyện này**: bất cứ ai phỉ báng Chúa, bị cứng họng ngay, chứ chưa nói sét đánh chết,** thì sẽ xảy ra chuyện gì: **bằng chứng nhãn tiền rằng có Chúa. Lúc đó không còn tin có Chúa nữa mà là bắt buộc chấp nhận, và như thế cũng chẳng còn tự do, chẳng còn công phúc…**

Vì thế ngoài 8 mối phúc thật, Tin Mừng Gioan còn thêm cho chúng ta Phúc thật thứ 9: **Phúc cho ai không thấy mà tin.** ***“Tôma vì anh thấy mà tin, nhưng phúc cho ai không thấy mà tin”. ...***

Nói điều vừa rồi không phải để chúng ta cứ tiếp tục sống trong tình trạng “phản chứng”: báo tin vui mà vẫn sống buồn, loan tin Chúa yêu thương mà vẫn kéo lê cuộc đời thù ghét... **Nhưng mà bất cần những dấu hiệu, người ta vẫn tin, thì cái tin đó mới đáng là ĐỨC TIN.**

Tin như thế mới có phúc. Nói rõ hơn: nhiều người chưa tin, lỗi tại ta, nhưng cũng lỗi tại họ nữa. Họ vật chất quá, phải thấy rõ người công giáo vui luôn, ai cũng sống là thánh cả, họ mới tin thì họ cũng như Tôma nếu không thấy dấu đinh, không sờ cạnh sườn, không tin.

Suy nghĩ như vậy, chúng ta mới thấy : Đức tin không phải là lý luận (**Thiên Chúa của Abraham khác Thượng Đế của các Triết gia**). Đức tin cũng không dựa trên mắt thấy tay sờ (tuy thường dựa trên tai nghe). Nhưng nhất là đức tin do ơn Chúa. **Vì thế Đức tin là một bước đại nhảy vọt. Vượt khỏi lý luận, vượt trên giác quan. Đức tin đến từ Chúa Thánh Thần. Nếu Chúa Thánh Thần không soi sáng, khó tin lắm.** Điều  chúng ta có thể làm được (những việc cần làm ngay) thì không khó khăn gì là **xin Chúa Thánh Thần ban ơn nhảy vọt: ơn TIN cho những người chưa tin.**

Phần chúng ta, chúng ta lập lại lời xin rất ý nghĩa: Lạy Chúa, **con tin, nhưng xin thêm đức tin cho con**, để điều chúng con tuyên xưng ngoài miệng trong kinh Tin Kính, cũng được chúng con sống bằng ít là một khuôn mặt rạng nét vui tươi, vì được làm con Chúa, vì được cùng sống lại với Chúa sau này. Amen.

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh, ofm**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**MỘT ĐIỀU GÌ ĐÓ VĨ ĐẠI HƠN**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**CHÚA NHẬT THỨ 2 PHỤC SINH**

**(Lễ Lòng Chúa Thương Xót)**

**Lm. MINH ANH**

**TGP. HUẾ**

**Kính mời theo dõi video tại đây:**

[**https://bit.ly/3tosciJ**](https://bit.ly/3tosciJ)

Rồi Ngài nói với Tôma: ***“Hãy xỏ ngón tay con vào đây, và hãy xem tay Thầy; hãy đưa bàn tay con ra đây, và thọc vào cạnh sườn Thầy: đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin!”.*** (Ga 20, 27)

Kính thưa Anh Chị em,

Câu chuyện Tin Mừng hôm nay kể lại cho chúng ta một lúc hai lần hiện ra của Chúa Phục Sinh; lần thứ nhất, Tôma “Điđymô” không có mặt để nhìn thấy Ngài, ông không tin; Ngài lại phải hiện ra lần nữa. Tôma thật bướng bỉnh! Nhưng ngạc nhiên thay, Đấng Phục Sinh lại muốn dùng con người bướng bỉnh này để giúp chúng ta hiểu được **‘một điều gì đó vĩ đại hơn’.**

Tôma đã thấy Chúa, ông được mời thọc ngón tay vào lỗ đinh, xỏ bàn tay vào cạnh sườn Ngài; và Tôma đã không nói, ‘Đúng là Chúa đã sống lại!’ Không! Tôma đã vượt xa hơn, vượt quá sự hiểu biết cần thiết ấy, để nói, **“Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con!”.** Tuyệt vời! **Tôma, người đầu tiên trong số các tông đồ tuyên xưng thần tính của Chúa Kitô sau phục sinh, và Tôma yêu mến Ngài trọn đời. ‘Một điều gì đó vĩ đại hơn’ đó là mặc khải về một Thiên Chúa xót thương, luôn tha thứ.**

Không thể gần gũi hơn, Chúa Phục Sinh tự đặt mình trong một khoảng cách rộng vừa một bàn tay hoặc một ngón tay để Tôma có thể dễ dàng chạm đến Ngài. Ngài mời người môn đệ đang nghi ngờ này đến sát bên Ngài để chạm vào Thánh Tâm đầy xót thương của Ngài; hầu không chỉ hết nghi ngờ về thân xác phục sinh của Đấng Cứu Độ, nhưng còn không nghi ngờ gì nữa về một Thiên Chúa giàu lòng xót thương, điều mà Ngài hứa khi tha tội. Cùng Tôma, chúng ta cũng hãy đến sát Ngài trong khoảng cách chỉ vừa một bàn tay ấy; đồng thời, hãy nhìn qua cạnh sườn rộng mở của Ngài để thấy cho được **‘một điều gì đó vĩ đại hơn’: một trái tim quá yêu thương mọi linh hồn.**

Không chỉ muốn chạm đến trái tim Ngài, **chúng ta sẽ làm ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’; đó là mời Chúa Giêsu chạm vào trái tim chúng ta.**Như những người phung cùi đã phơi trần thân thể biến dạng của họ cho Chúa Giêsu chạm đến và chữa trị, **chúng ta cũng trao cho Ngài linh hồn biến dạng của mình, xin Ngài chạm vào và chữa lành.**Hãy để “ngón tay thánh” của Ngài chạm đến những gì cần được cảm hoá bởi ân sủng Ngài, đặc biệt qua Bí tích Hoà giải; ấy cũng là ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’, cũng là điều Ngài khát khao. Hãy đem trái tim khát khao của Ngài đến với các linh hồn. Phải, **các linh hồn cũng là ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’ mà Ngài hằng khao khát, và đó là công việc của chúng ta.**



Nhật ký của chị Faustina viết, “Con gái của Ta, hãy nói với cả thế giới về lòng thương xót không thể tưởng tượng được của Ta. **Ta mong****Lễ Lòng Chúa Thương Xót là nơi nương tựa và chở che cho mọi linh hồn, nhất là cho những tội nhân đáng thương.**Vào ngày đó, chính vực thẳm của lòng thương xót dịu dàng của Ta được mở ra; Ta tuôn đổ cả đại dương ân sủng cho linh hồn nào đến gần suối xót thương của Ta. Linh hồn đi xưng tội và rước lễ sẽ được thứ tha mọi tội lỗi và mọi hình phạt. Ngày đó, tất cả các cơn lũ thần thánh sẽ mở ra; dòng chảy ân sủng được mở ra”. Từ lúc chị qua đời, 1938, những mặc khải riêng cho chị bắt đầu được đọc và chia sẻ, nhưng một số người đã đặt câu hỏi về tính xác thực của chúng. Vì vậy, ngày 06/3/1959, các tác phẩm của Faustina đã bị Văn Phòng Toà Thánh đưa vào danh sách “cấm”; tuy nhiên, năm 1965, với sự cho phép của cùng một Văn Phòng Toà Thánh, Đức Tổng Giám mục Karol Wojtyła, giáo phận Kraków, Ba Lan, đã bắt đầu cung cấp thông tin; chị Faustina và các bài viết của chị đã toả sáng. Tiến trình này kết thúc ngày 15/4/1978 với việc Bộ Giáo Lý Đức Tin, Rôma, ban hành một sắc lệnh mới, cho phép phổ biến tài liệu của nữ tu Faustina và lòng sùng kính mới đối với Lòng Chúa Thương Xót. Sau đó, bởi sự quan phòng kỳ diệu của Thiên Chúa, ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’ đã xảy ra, chỉ 6 tháng sau, Tổng Giám mục Karol Wojtyła được bầu làm giáo hoàng, đó là Đức Gioan Phaolô II. Hơn hai thập kỷ sau, ngày 30/4/2000, Faustina được chính Đức Gioan Phaolô II phong hiển thánh; nhân dịp này, ngài thiết lập lễ Lòng Thương Xót cho Giáo Hội hoàn vũ vào ngày thứ tám Tuần Bát Nhật Phục Sinh hàng năm.

Anh Chị em,

Thật đáng kinh ngạc, tự tay Chúa Giêsu Phục Sinh chọn ra một trong những giáo hoàng vĩ đại nhất để giới thiệu những mặc khải này với thế giới; từ đó, những thông điệp này đã trở thành một bữa tiệc chung cho tất cả mọi người. Phần chúng ta, hãy đến với Ngài là suối nguồn xót thương dù chúng ta là ai, tình trạng linh hồn chúng ta thế nào, tội lỗi, sốt mến; lơ là hay đạo đức… Đừng để mình chết khát khi ở bên mạch suối sự sống của Ngài; ấy là ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’ Ngài đang mong đợi. **Cuộc đời luôn có gì đó hơn, nhưng sự Phục Sinh của Đức Kitô và lòng thương xót của Ngài thì không thể có ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’ được nữa.** Chúng ta hãy chọn lựa và sống cho cái tuyệt đối đó: lòng thương xót Thiên Chúa nơi Chúa Kitô. Ước gì lòng thương xót của Ngài chạm đến chúng ta, biến chúng ta thành những khí cụ xót thương của Ngài cho anh chị em bên cạnh mình.

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, con tin Lời Chúa, linh hồn con không sợ hãi khi đến gần Chúa, dẫu tội con đỏ tươi và lớn đến cỡ nào, lòng thương xót Chúa vẫn lớn hơn, đậm hơn. **Đừng để con khát khao điều gì khác ngoài Chúa, và khát cả những linh hồn cho Chúa; ấy cũng là ‘một điều gì đó vĩ đại hơn’”, Amen.**

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TỪ NGÔI MỘ TRỐNG ĐẾN CON ĐƯỜNG EMMAUS**

CHÚA NHẬT III B PHỤC SINH

Cv 3:13-15, 17-19; 1Ga 2:1-5a; Lc 24:35-48

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD



*Có Lời chép rằng Chúa Kito đã chịu cực hình và rồi sẽ sống lại từ cõi chết (Lc: 24,45)*

Chương 24 Tin Mừng Luca quả là một bản hòa tấu Phục Sinh tuyệt vời gồm 4 chuyển động. Chuyển động một là câu chuyện những người phụ nữ trước cửa mồ và Phero đến mộ để kiểm chứng sự việc (c.1-12). Chuyển động hai là câu chuyện hai môn đệ trên đường Emmau, đưa tới đỉnh điểm là họ nghe nói Chúa cũng hiện ra với Phero (c 13-35). Chuyển động ba Chúa xuất hiện trong bữa ăn với các môn đệ và kết thúc Chúa trao sứ vụ cho các ông (c 36-49). Và chuyển động bốn Chúa lên trời (c.50-52).

**CHUYỆN HAI MÔN ĐỆ TRÊN ĐƯỜNG EMMAUS**

Chuyện hai môn đệ trên đường Emmaus bắt đầu từ câu 13, câu chuyên khá hay và rất phổ thông. Đây là một chuyển đề giữa các biến cố Chúa chịu nạn và lúc khám phá ra ngôi mồ trống. Chúa xuất hiện trong chốc lát rồi biến mất. Câu chuyện trên đường Emmaus (c.13-35) như một gạch nối giữa ngôi mồ trống (24:1-12) và Chúa Giesu tỏ mình cho các môn đệ (24:36). Liền sau bữa ăn với các môn đệ trên đường Emmaus, họ đã nhận ra Chúa và trở lại Jerusalem ngay.

Cleopas và bạn ông đã rời nơi đã xẩy ra những biến cố lón và quan trọng, đi về một làng xa không rõ là đâu. Họ không tin là Chúa sống lại do những lời đồn đây đó. Góp nhặt tin tức vui rồi thất vọng, họ không thể tin được những chuyện như ngôi mồ trống, Chúa hiện ra với các môn đệ khác. Dưới mắt họ, sứ mạng của Chúa coi như đã xong, thất bại hoàn toàn. Họ chẳng còn gì để bám víu vào Chúa nữa.

Thế rồi, trên đường Emmaus, hai môn đệ bất ngờ gặp một khách lạ đồng hành, tâm trí họ từ từ bừng sáng và hiểu ra sự thật về đấng Thiên Sai đã bị đau khổ và chết. Rồi tại bữa ăn ở Emmaus, họ cảm thấy vững tin về cử chỉ bẻ bánh và ăn cá của Chúa. Họ đã tin Chúa thực sự sống lại thật.

**CÂU CHUYỆN EMMAUS VÀ HỘI NGHỊ LỜI CHÚA**

Thượng hội nghị về Lời Chúa vào tháng 10 năm 2008  đã nhắc tới câu chuyện Đường Emmaus của hai môn đệ (Lc 24:13-35). Trong số những hồng y, giám mục, chuyên viên và khách mời đặc biệt đến từ khắp thế giới đã trình bày nhiều vấn đề, nhưng câu chuyện đường Emmaus lại được nhắc tới và coi là một tuyệt tác, đặc biệt nhất để dạy giáo lý, giảng huấn, nghiên cứu Kinh Thánh, nhất là Sống đời sống Kito giáo.

Lý do cuộc hành trình, không phải là khoảng cách đường xa từ Jerusalem đến Emmaus, nhưng là một hành trình Lời Chúa đều đặn, kéo dài và gian khổ khởi đầu từ bộ óc đến con tim. Khi niềm tin đã đạt được thì đem chia sẻ nó với bạn bè, tha nhân với một tình liên đới thực sự  với người xa lạ không ai khác ngoài chính Chúa Giesu Kito.

**ĂN  VÀ UỐNG VỚI CHÚA GIESU**

Bài Phúc Âm hôm nay là nối tiếp câu chuyện con đường Emmaus. Thiên Chúa đã khéo léo dẫn con người đi tới cộng đồng và bàn tiệc để họ cùng nhau cảm nghiệm (Lc 24:36-48). Câu chuyện được trình bày dưới nhiều hình thức: Chúa hiện ra và các môn đệ hoảng sợ bối rối (c 36-43); những lời trong Kinh Thánh được ứng nghiệm, nhiệm vụ của các tông đồ (c 44-48). Mọi yếu tố của câu chuyện đường Emmaus đã rõ ràng. Luca trình bày việc Chúa sống lại và một người khách lạ nhập cuộc đồng hành với họ, nói chuyện với hai ông rồi các ông mời khách lạ cùng ăn tối. Chỉ sau khi hai ông mời người khách lạ ở lại đêm với họ thì họ mới phần nào nhận ra Chúa. Trên đường đi lúc nói truyện, họ không nhận ra Chúa, nhưng qua cách bẻ bánh họ mới thực sự nhận ra Chúa.

Bữa ăn là một đặc thù của Chúa. Ăn cá. Bẻ bánh. Ăn chung với các ông. Chỉ có người mới ăn. Ma đâu có ăn. Tất cả những chi tiết đó khiến các ông nhận ra được Thầy mình, dù chẳng phải là chứng cớ thần hoc hay tín lý gì cả. Chỉ có cung cách ngồi ở bàn ăn mới xác quyết được Chúa Giesu là Thầy mình còn sống.

Dù mấy người phụ nữ và hai ông bạn đi đường Emmaus quả quyết, các môn đệ vẫn không thể tin được con mắt trần của mình khi chúa Giesu hiện ra trước mặt các ông. Chỉ có chúa Giesu mới đánh giá những kinh nghiệm và làm cho chúng ta hiểu đúng và rõ ràng những kinh nghiệm đó. Chúa đã chứng minh cho các ông là những gì các ông nhìn thấy là thật, như việc Toma để tay vào vết thương ngực, cạnh sườn và chân tay Chúa, dù Chúa chỉ hiện ra trong chốc lát. Nhưng Chúa là Chúa thật với thân xác bằng xương thịt. Không phải ma.

Tuy nhiên, trọng tâm của câu chuyện không phải là bữa ăn nhưng là giá trị của việc Chúa hiện ra. Chúa hiện ra như một sinh vật sống động, linh hoạt và rắn chắc có thể nhìn thấy và sờ mó được. Thiên Chúa là thánh thiêng và thiêng liêng mà vẫn có thể nhận biết được dưới dạng hữu hình, không phải là trạng thái xuất thần, ngây ngất quên hết mọi sự như lên đồng…Thiên Chúa đến với loài ngưởi qua sự tạo dựng của Người. Cảm nghiệm này đã trở thành nền tảng của Giáo Hội, là chính thân thể Chúa Kito, thể hiện qua việc thờ lạy Mình và Máu Thánh Chúa. Người tín hữu ngày nay gặp Chúa Kito Phục Sinh qua cảm nghiệm thân xác Người như sờ mó, nghe, nhìn, tôn thờ, nhận Minh Thánh Chúa, chia sẻ bí tích thánh thể, làm chứng nhân và phục vụ tha nhân.

Phép Mính Thánh Chúa là tổng hợp đời sống Chúa Giesu, nhắc lại việc Chúa hy sinh mạng sống, chịu chết vì nhân loại. Bẻ bánh cũng là một dấu hiệu sức mạnh hiệp nhất. Khi chúng ta bẻ bánh là lúc chúng ta chia sẻ với nhau, với mọi người trong thân xác Chúa Kito. Thánh Phaolo đã nói: “…*Và khi chúng ta bẻ bánh Thánh, đó chẳng phải là dự phần vào Thân Thể Người sao? Bởi vì chỉ có một tấm bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể*. (1Cr 10:16-17).

Đúng thế, không phải chí một người chia sẻ rượu và bánh để tạo hiệp nhất với Chúa Kito, nhưng cùng với bánh rượu đó phải được phân chia cho mọi thành viên cộng đồng đang tham dự lễ. Sự hiệp nhất này không nằm trong khuôn khổ một bữa tiệc của loài người, mà là một tặng phẩm có được nhờ nghi thức bẻ bánh, chia sẻ mình và máu thánh Chúa Kito. Phép Thánh Thể cũng nói lên tính duy nhất của cộng đồng, được cảm nghiệm dưới ba mức độ: Duy nhất trong Chúa Giesu Kito, duy nhất giữa các thành viên với nhau và duy nhất trong phục vụ tất cả mọi người, mọi dân tộc trên toàn thế giới.

**GIỚI TRẺ CẦN PHẢI TIẾP CẬN VỚI BÍ TICH THÁNH THỂ**

Thời đại hiện nay là thời đại của giới trẻ nên xin phép được chia sẻ một vài cảm nghĩ của mình với giới trẻ về việc Ăn và Uống cùng với Chúa Giesu Kito để kết thúc bài suy niệm hôm nay.

Trong hội nghị về Lời Chúa, linh mục giám đốc tổng quyền tu hội dòng Salesians Don Bosco, một dòng đã được đặc sủng sinh hoạt với giới trẻ, cha Pascual Chavez Villanueva đã kể câu chuyện con đường Emmaus và coi như mẫu mực để đem Lời Chúa đến gần với giới trẻ hơn. Ngài cho biết là giới trẻ ngày nay được chia sẻ rất ít những điều đã xẩy ra cho hai môn đệ trên đường Emmaus, đồng thời lại gây thất vọng quá nhiều về những mơ ước, nỗi mệt mỏi trong niềm tin khiến chúng không còn sáng suốt trong tình môn đệ.

“*Giới trẻ cần một Giáo Hội gặp gỡ họ ở nơi nào có họ. Đi đến Emmaus, các môn đệ đã không nhận biết ra con người Chúa Giesu. Điều mà Chúa Giesu không thể làm được khi đi song hành với họ, truyện vãn với họ, cắt nghĩa Lời Chúa cho họ, thì Chúa đã hoàn thành bằng một cử chỉ qua Bí Tích Thánh Thể. Một nền giáo dục niềm tin bị quên lãng hay làm trì trệ cuộc gặp gỡ của giới trẻ với phép Thánh Thể Chúa Kito thì không phải là cách tìm kiếm Chúa hữu hiệu và bảo đảm.”*

Những lời sau cùng này hiện còn vang vọng trong tôi. Làm sao chúng ta có thể chỉ cho giới trẻ biết sự quan trọng của Bi Tích Thánh Thể trong đời sống của họ? Làm sao chúng ta có thể giúp họ những cơ hội để gặp Chúa Kito? Chúng ta lại không mở rộng cửa hay sao để khởi đầu cho một việc quan trọng cấp thiết này và nuôi dưỡng những gặp gỡ như vậy bằng một bữa tiệc thân hữu với những người trẻ?

Chính những lúc tiệc tùng thân hữu bình thường lại là những lúc chứng tỏ chúng ta là con người, dễ thương, yêu người và có ưu tư đến những nỗi khổ đau, tương lại và hy vọng của tha nhân. Bàn tiệc thân hữu thực đã biểu lộ chiều sâu của tình nhân loại và lòng trắc ẩn. Nó chính là bàn đạp đi tới niềm tin trưởng thành và cuộc gặp gỡ sống động với Chúa Kito Phục Sinh là đấng luôn luôn muốn chia sẻ chính cuộc sống của Người với chúng ta hàng ngày. Lạy Chúa, xin ở lại với chúng con!

 Fleming Island, Florida

April 13, 2021

NTC

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**KHAO KHÁT THÁNH LỄ**

Là người Công giáo có trách nhiệm, ai cũng biết rằng mình có bổn phận tham dự thánh lễ ngày Chúa  nhật. Thậm chí lề luật còn quy định, nếu bỏ lễ Chúa nhật mà không có lý do chính đáng, bị xem là phạm tội trọng.

Nhưng vì quá nhấn mạnh đến khía cạnh tội, lề luật, trách nhiệm, một số người đi lễ Chúa nhật chỉ như việc làm đối phó, đi cho xong bổn phận, gọi là dự lễ nhưng thực tế hoàn toàn không có cái hồn của việc dự lễ.

Trong khi đó, việc tham dự thánh lễ Chúa nhật còn một khía cạnh khác tích cựac hơn nhiều, hạnh phúc hơn nhiều, mạnh mẽ hơn nhiều, đó là: Thánh lễ là ân huệ Chúa ban, và tham dự thánh lễ là đón nhận ân huệ, đón nhận quà tặng vô giá từ Trời.

Ân huệ này, món quà này thật đặc biệt vì chính Chúa Giêsu trao ban nó cho chúng ta trước khi Người lìa bỏ thế gian mà về cùng Chúa Cha.

Nhớ năm ngoái, vào đúng dịp tuần Thánh và Phục sinh, lại là thời gian đỉnh cao của dịch wuhan, chúng ta không thể tham dự thánh lễ. Nhưng nhờ đó, nó trở thành cơ hội tốt để nhiều người còn giữ được tâm hồn sốt sắng, nhìn lại giá trị của món quà vô giá mà bao nhiêu năm tháng Chúa ban cho mình tận hưởng.

Mất những gì đã từng có, vuột khỏi tầm tay những gì đã từng nắm trong tay, ta mới thật sự quý điều mình đã không còn.

Chỉ có như thế mới là cơ hội giúp ta quý trọng mọi thứ Chúa trao ban, nâng niu món quà của Chúa, thèm khát ân huệ vô giá của Chúa.

Rồi khoảng thời gian không thể đến nhà thờ tham dự thánh lễ cũng qua đi. Sự thèm khát thánh lễ có làm nhiều người quý trọng thánh lễ hơn, dự lễ sốt sắng hơn...

Nhưng rồi mọi sự lại đâu vào đấy. Bởi khi nhà thờ được mở cửa liên tục, việc đến nhà thờ dễ dàng hơn, trừ một số người giữ được tâm hồn thực sự hướng về Chúa, đại bộ phận người còn lại, lại tiếp tục cho thấy thái độ hững hờ, dự lễ vì thói quen, dự lễ vì sợ luật buộc, dự lễ vì chẳng lẽ mang tiếng mình là người Công giáo lại chẳng đến nhà thờ...

Nhiều biểu hiện của nhiều người cho thấy, họ dự lễ cho có, cho rồi, chỉ là dự được chăng hay chớ mà thôi...

Ước mong từng người Công giáo, khi đến nhà thờ tham dự chính hy tế tuyệt đối của Chúa Kitô, sẽ tham dự bằng tình yêu, bằng sự chân tình, bằng thái độ nhiệt tình của mình với mọi nỗi khao khát được đến nhà Chúa, được cùng Chúa hiến tế đời mình, dâng lên Chúa con người, đời sống, lo toan và mọi lao nhọc của bản thân, của gia đình và của mọi người thân...

Ước mong mỗi khi đến nhà thờ, mọi người sẽ thấy mình hạnh phúc được cùng Chúa Kitô dâng lên sự tôn thờ dành cho Chúa Cha nhờ ơn thánh hóa của Chúa Thánh Thần, được là người mang ơn cứu độ và gieo vãi ơn cứu độ của Chúa cho chính mình và cho trần thế.

Ước mong khi đến nhà thờ, mọi người mang theo cơn khát được gặp Chúa, gặp anh em mình để càng ngày càng hiệp thông với Chúa và với nhau chặt chẽ, mạnh mẽ hơn.

Ngoài những người còn xem thường việc tham dự hy tế của Chúa trong từng thánh lễ, chúng ta tin tưởng, với lòng yêu mến chân thành của tất cả những ai thiện chí, ơn Chúa, Đấng yêu thương chúng ta, sẽ làm cho đại dịch sớm qua đi, để từng người, mỗi lần lên đền thánh Chúa, sẽ cùng nhau gặp gỡ Thiên Chúa, gặp gỡ nhau trong hạnh phúc, tin yêu và hy vọng càng lúc càng lớn hơn, dạt dào hơn.

Còn giờ đây, chúng ta hãy để cho cõi lòng mình vang vọng lời Thánh vịnh 41:

*"Như nai rừng mong mỏi tìm về suối nước trong,*

*hồn con cũng trông mong được gần Ngài, lạy Chúa.*

*Linh hồn con khao khát Chúa Trời, là Chúa Trời hằng sống"*.

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HY VỌNG VÀO CHÚA GIÊSU, ĐẤNG ĐÃ SỐNG LẠI TỪ CÕI CHẾT**



**Phêrô Phạm Văn Trung**

**TGP Saigon Chuyển ngữ**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3dnSZ90>

Và thiên thần nói với họ, “*Đừng hoảng sợ! Các bà tìm Chúa Giêsu Nadarét, Đấng bị đóng đinh chứ gì? Ngài đã trỗi dậy rồi, không còn đây nữa. Chỗ đã đặt Ngài đây này! Xin các bà về nói với môn đệ Ngài và ông Phêrô rằng Ngài sẽ đến Galilê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Ngài như Ngài đã nói với các ông*”.  (Máccô 16: 6-7).

**Ngài đã sống lại từ cõi chết**

Những lời của thiên thần nói với những người phụ nữ này chứa đựng câu trả lời cho tất cả những hoài nghi của hơn hai mươi thế kỷ. Vì thiên thần đã nói với họ một số điều để giải đáp hầu hết những lời khẳng định đã từng được nêu ra khi đặt câu hỏi về **tính thực tế của sự sống lại.** Điều đầu tiên mà thiên sứ nói là: Chúa Giêsu người Nadarét này, Đấng đã bị đóng đinh trên thập tự giá, Đấng mà các ngươi đang tìm kiếm, đã thực sự sống lại từ cõi chết. Nhiều người cố gắng giải thích điều này nói rằng những người phụ nữ đã đi nhầm ngôi mộ hoặc họ đã tìm nhầm người. Toàn bộ câu hỏi đó được trả lời ở đây bởi thiên thần. Thiên thần nói với các phụ nữ rằng: Chính Chúa Giêsu này, Đấng mà bạn biết từ Nadarét, Đấng bị đóng đinh trên thập tự giá, người mà bạn đã thấy trên thập tự giá với những chiếc đinh trên tay và máu chảy dọc sườn Ngài, chính Đấng ấy đã sống lại từ cõi chết.

**Đây là một sự sống lại của thân thể**

Sau đó, thiên thần nói với họ: “*Ngài không có ở đây*” (Máccô 16: 6). **Nghĩa là Ngài không chỉ sống lại; Ngài không ở đây**. Và trong những lời đó, thiên thần nói rõ rằng, mặc dù Chúa Giêsu đã sống lại, nhưng vẫn có một sợi dây ràng buộc thực sự với nhân loại của chúng ta. Ngài không chỉ là một tinh thần. Đây không phải là sự phục sinh linh thiêng mà là sự phục sinh về thể xác. Đó là **xác của Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết.** Ngày nay, có những người sùng đạo cho rằng điều đã xảy ra là linh hồn của Chúa Giêsu sống lại, và hiện tại Ngài chỉ sống về mặt tâm linh thôi. Nhưng Kinh Thánh từ đầu chí cuối bảo vệ mệnh đề rằng **thi thể đã được bỏ vào trong mồ, nghĩa là hiện tại thi thể cũng đã sống lại từ cõi chết.** **Ngài không còn ở đây.** **Ngài vẫn là một con người, một con người với cơ thể con người – tuy đã thay đổi; nhưng vẫn là con người. Và trong thân thể con người đó, Ngài đã sống lại từ cõi chết.**

**Nói với các môn đệ của Ngài và Phêrô**

Điều thứ ba mà thiên thần nói được đưa vào những lời phi thường này mà chỉ có Máccô mới ghi lại**: “*Nhưng hãy đi, nói với các môn đệ của Ngài và Phêrô rằng: Ngài sẽ đi trước các ông đến Galilê*”**. (Máccô16: 7). Đó là một mối liên lạc tuyệt vời. Thật là một từ nhẹ nhàng, dịu dàng! Lần cuối cùng chúng ta thấy Phêrô trong lời tường thuật phúc âm này, ông đang đứng trong sân của thầy thượng tế trong phiên tòa xét xử Chúa Giêsu. Và một thiếu nữ cứ đi theo quanh ông, nói rằng, tôi biết ông. Ông đã ở với ông Giêsu, phải không? Phêrô tiếp tục phủ nhận điều đó. Ông đi vào bóng đêm, khóc lóc thảm thiết. Thật là một điều dịu dàng khi thiên thần nói với những người phụ nữ này rằng: **“*Hãy đi nói với các môn đệ và Phêrô rằng Ngài đi trước các ông đến Galilê”*.** Điều đó đưa ông trở lại ngay với nhóm các tông đồ.

**Chúa Giêsu luôn có sẵn cho bạn**

Điều đó nói rằng Chúa Giêsu luôn có sẵn cho các cá nhân - không chỉ cho đám đông nói chung, không chỉ cho thế giới nói chung, hay cho giáo hội, **mà còn cho chính bạn. Hãy đặt tên của riêng bạn vào đó.**Khả năng tiếp cận này đối với các cá nhân đã là dấu hiệu của Kitô giáo kể từ đó. Mỗi người trong chúng ta đều có thể biết Ngài một cách thân tình - không chỉ như một nhân vật của lịch sử, một vị vua sắp ngự giá hoặc như một cảm nhận chung chung, như chúng ta biết về tổng thống Hoa Kỳ, nhưng là **một cảm nhận gần gũi, cá nhân, có thực, đầy ý thức, có hiểu biết mà chúng ta chia sẻ trong sự hiệp thông mật thiết nhất của con người.**

Việc Chúa Giêsu sống lại trong thân xác tác động sâu sắc thế nào trên cá nhân chúng ta? Điều đó ảnh hưởng thế nào đến sự thân tình của chúng ta với Chúa Giêsu? **Chúng ta có công nhận trong thân xác của chúng ta có sự sống của Chúa Giêsu không?**

***Lạy Chúa Giêsu, con cảm tạ Chúa vì Chúa quả thật chính là những gì Chúa đã hứa - là Thiên Chúa Hằng Sống - và Chúa có thể bước vào cuộc đời con và bắt đầu dẫn con ra khỏi nỗi tuyệt vọng để bước vào niềm hy vọng, ra khỏi cái chết để bước vào sự sống lại*.** (Ray Stedman, [www.godlife.com](http://www.godlife.com/))

**Bám sát vào Chúa Giêsu ngay bây giờ!**

Chúa Giêsu phán với bà: “*Chúa Giêsu bảo: "Thôi, đừng giữ Thầy lại, vì Thầy chưa lên cùng Chúa Cha. Nhưng hãy đi gặp anh em Thầy và bảo họ:****"Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em, lên cùng Thiên Chúa của Thầy, cũng là Thiên Chúa của anh em*”.** (Gioan 20:17).

Maria Mađalêna là một trong những người đầu tiên được Chúa Giêsu hiện ra. Bà hết lòng vì Ngài, đặc biệt là vì lòng thương xót lớn lao mà Ngài dành cho bà, khi Ngài tha thứ cho những tội lỗi tỏ tường của bà và trục xuất bảy quỷ ra khỏi bà. Sau khi Ngài làm điều đó, Maria trở thành một người sùng mộ và là một trong số ít người vẫn trung thành với Chúa Giêsu, ngay cả khi Ngài bị treo trên Thập giá.

Vào ngày thứ nhất trong tuần, Chúa nhật sau ngày Chúa bị đóng đinh, bà Maria đến mộ để xức dầu cho xác Chúa Giêsu theo phong tục của người Do Thái. Nhưng khi bà đến nơi, xác của Chúa Giêsu đã biến mất. Và khi Chúa Giêsu hiện ra với bà thì bà đang khóc, bà không nhận ra Ngài ngay lập tức, vì Ngài có thân xác mới, thân xác được hiển vinh của Ngài. Nhưng khi Chúa Giêsu kêu tên của bà: Maria, bà đã nhận ra Ngài. Nhưng thay vì ôm bà, Chúa Giêsu nói, **“*Thôi, đừng giữ Thầy lại*…”** Tại sao Chúa Giêsu lại nói điều này?

Mặc dù sự gắn bó và lòng sùng kính của Maria đối với Chúa Giêsu rất đẹp và thánh thiện, nhưng điều đó vẫn chưa được hoàn thiện. Bà muốn Chúa của bà là Đấng mà bà đã biết và đi theo. Bà muốn giữ mối tương quan trước đây với Chúa Giêsu được trả lại cho bà. Nhưng vì lý do này, Chúa Giêsu nói, “*Đừng giữ Thầy lại nữa…*” Chúa Giêsu muốn nhiều hơn thế. Ngài nói với bà ấy rằng mối tương quan của bà với Ngài sẽ sớm thay đổi theo chiều hướng tốt hơn. Ngài sẽ không còn đơn giản là bạn đồng hành trên trần thế của bà nữa; thay vào đó, **Ngài sẽ sớm sống trong bà ấy, ngự trong trái tim bà ấy, trở thành một với bà ấy,** và là Chàng rể của bà ấy cho đến đời đời. Nhưng điều này chỉ có thể xảy ra một khi Chúa Giêsu lên trời cùng Cha Trên Trời để hoàn thành sứ mệnh của Ngài: cứu độ các linh hồn.

Đôi khi, chúng ta cũng tìm kiếm những ân huệ từ Chúa của chúng ta nhưng hoàn toàn là vật chất. Mặc dù chúng ta cần phải tin cậy Ngài để có “*lương thực hàng ngày cho chúng ta*” (Mátthêu 6:11), nghĩa là đối với tất cả những nhu cầu cơ bản của cuộc sống, chúng ta phải nhận ra rằng những ân huệ mà Thiên Chúa muốn ban cho chúng ta vượt xa mọi thứ trên đời này. Món quà siêu nhiên của ân sủng, món quà **“*được trú ngụ trong Ba Ngôi Chí Thánh*”,** món quà nên một với Chúa chúng ta - những gì chúng ta được tạo ra để đạt tới và là mục tiêu và ước muốn cuối cùng của Chúa chúng ta.

Hôm nay, chúng ta hãy suy gẫm về những lời này, Chúa Giêsu đã nói với Maria: **“*Đừng giữ Thầy lại, vì Thầy chưa lên cùng Chúa Cha*.”** Nhưng hãy làm như vậy với sự hiểu biết rằng **bây giờ Chúa Giêsu thực sự đã lên cùng Chúa Cha. Vì vậy, giờ đây Ngài mời gọi tất cả chúng ta hãy bám lấy Ngài, khi Ngài đang ngự trị trên Thiên Đàng.** Chúng ta hãy suy gẫm về ước muốn sâu xa trong trái tim của Chúa chúng ta rằng: chúng ta hãy bám chặt vào Ngài với từng thớ thịt của chúng ta. **Ngài muốn ở trong chúng ta, trở thành một với chúng ta và biến đổi chúng ta bằng mọi cách.** Sự kết hợp thánh thiện này hiện đang được Thánh nữ  Maria Mađalêna tận hưởng vĩnh viễn, và ân huệ tương tự này cũng đang được trao cho chúng ta. Chúng ta **hãy bám chặt lấy Ngài và đừng bao giờ buông tay, vì đây sẽ là niềm vui vĩnh cửu của chúng ta.**

***Lạy Chúa của con là Đấng đã sống lại và lên trời, Chúa hiện đang ngự trên Thiên Đàng trong vinh quang và huy hoàng hoàn hảo. Xin hãy lôi kéo con vào cuộc sống vinh quang của Ngài và làm cho con hết lòng bám vào Ngài. Lạy Chúa, con mời Chúa đến và xin Chúa ngự  trong con để con có thể bám chặt vào Chúa mãi mãi. Lạy Chúa, con tín thác vào Chúa.*** ([catholic-daily-reflections.com](https://catholic-daily-reflections.com/2021/04/05/cling-to-jesus-now))

**Phêrô Phạm Văn Trung,**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SÁCH THÁNH KINH**

******

**Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist**

**Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

**Kính mời theo dõi video tại đây:**

[**https://bit.ly/3gjDnFp**](https://bit.ly/3gjDnFp)

**"Lạy Chúa, xin hãy nói vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe" (1Sm 3,10).**

Thưa bạn,

Chủ đích của chúng tôi không phải là viết cho bạn về cuốn Sách Thánh Kinh, nhưng là **về sự tôn kính cần có đối với cuốn Sách sẽ luôn đồng hành với bạn trong việc thực hành Lectio divina.**

Trước hết, bạn cần phải có một cuốn sách Kinh Thánh. Theo chúng tôi bạn nên có một cuốn sách Kinh Thánh toàn bộ (Cựu và Tân Ước), có những chú giải. Bạn dễ dàng tìm thấy Sách Kinh Thánh này ở các nhà sách công giáo.

**Bạn nên có một thái độ cung kính, yêu mến đối với Sách Kinh Thánh. Dành một chỗ trân trọng nhất tại nơi bạn ở chứ đừng bạ đâu quăng đó hoặc nhét vào kẹt nào đó ở kệ sách.** Đối với những bạn có phòng riêng thì việc này tương đối dễ dàng. Tuy nhiên chúng tôi nghĩ dù nơi bạn ở có thế nào, thì bạn vẫn có thể tìm ra được một chỗ trang trọng dành riêng cho Sách Kinh Thánh. Chúng tôi đã từng thấy các đan sĩ ở Âu Châu có một chỗ thật đặc biệt cho Sách Kinh Thánh: Một chỗ ở góc phòng dành cho việc thực hành Lectio divina. Một tấm thảm vải trên đất, một chiếc gối nhỏ đặt Sách Kinh Thánh trên đó, bên cạnh có một cây kiểng nhỏ hay một bình nhỏ cắm hoa tươi, một cây nến... Chúng tôi cũng đã thấy có những nữ tu trân trọng đặt Sách Kinh Thánh trên chiếc gối ở giưòng ngủ của mình. Trông rất thân thương. Có chị chia sẻ rằng khi thực hành Lectio divina, chị rất thích qùy gối bên cạnh giường ngủ của chị. Dành gối êm cho Chúa Giêsu suốt ngày, và trước khi lên giường để nghỉ trưa hay ngủ đêm, chị đều dành ra ít phút đọc lại Lời đã tiếp nhận lúc sáng sớm... **Mỗi người một kiểu, một cách thế thích hợp nhất. Góc riêng tư này là nơi Chúa Kitô Lời gặp gỡ bạn.**

Trong lúc trao đổi với các học viên về Lectio divina, chúng tôi thường **so sánh Bí tích Lời và Bí tích Thánh Thể.** So sánh để dẫn tới niềm tôn kính yêu mến Lời và đồng thời tôn kính yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể. **Chúng tôi chỉ so sánh cách chúng ta tiếp cận Lời và tiếp cận Thánh Thể để thấy rằng chúng ta có thể đến với Lời dễ dàng như thế nào.** Tôi hay hỏi đùa: “Các chị có cả gan khi “nhớ” Chúa Giêsu Thánh Thể quá, mò vào nhà nguyện lúc không có ai, mở cửa nhà tạm để “nhìn” Chúa một chút cho đỡ nhớ không”? **Vậy mà các chị luôn có Chúa Kitô Lời ở trong tầm tay các chị.** Muốn ôm ấp, nâng niu, hôn yêu Chúa lúc nào cũng được. **Một khi dành cho Chúa Kitô Lời cách tiếp cận đơn sơ như thế, chúng ta thật dễ dàng nhớ đến Chúa, kết hợp mật thiết với Chúa.**

**Chúng ta thường hết mình làm việc “cho” Chúa, nhưng thường thì lại ít làm việc “với” Chúa và “trong” Chúa.** Chúa muốn chúng ta hoạt động cho Chúa, mở mang Nước Chúa, nhưng **điều Chúa mong muốn hơn đó là chúng ta sống với Chúa, trong Chúa, luôn luôn kết hiệp với Chúa.** Quyển Sách Kinh Thánh chúng ta có trong tay, trên bàn học, trong phòng của chúng ta phải là sự hiện diện của Chúa Kitô bên cạnh chúng ta. Do đấy đi vào thực hành Lectio divina, chúng ta phải có thái độ tôn kính, trân trọng, yêu mến không phải chỉ đối với Sách Kinh Thánh, nhưng là **đối với chính Chúa Kitô Lời.**

Người ta cũng hay so sánh Sách Kinh Thánh là một thứ Nhà Tạm. Điều này đúng, nhưng **Nhà Tạm Sách Kinh Thánh chứa đựng Chúa Kitô Lời gần gũi chúng ta hơn.** Đối với Nhà Tạm Thánh Thể, chúng ta phải tiếp cận trọn vẹn bằng đức tin và cung kính từ xa. Còn đối với Nhà Tạm Sách Kinh Thánh, đức tin vẫn cần thiết, tuy nhiên do được tiếp nhận trực tiếp, chúng ta cảm được sự gần gũi thân thương hơn nhiều và có thể gặp gỡ thường xuyên.

Đi vào thực hành Lectio divina, chúng ta đến gặp gỡ Chúa Kitô Lời để lắng nghe và để trò truyện với Ngài. Ngài sẽ dẫn đưa chúng ta vào kết hiệp mật thiết với Ngài. **Gặp gỡ Chúa Kitô qua việc cầm đọc Sách Kinh Thánh, chúng ta cũng cần phải có tâm tình yêu mến, kính trọng như gặp gỡ chính Chúa Kitô. Thái độ tôn kính này sẽ giúp chúng ta sống giờ Lectio divina thật ý nghĩa.**

Chúng tôi sẽ gởi đến bạn qua kênh Yotube này một tài liệu tạm gọi là **CẨM NANG THỰC HÀNH LECTIO DIVINA**. Các bạn cũng có thể yêu cầu gởi cho mình qua email trên một file word, để có thể dễ dàng sử dụng lâu dài hoặc in ra chia sẻ cho người thân. Xin hãy gởi email đến [lecdiv@gmail.com](mailto:lecdiv@gmail.com) hoặc [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com).

**Anselme Osb:** **“Người ta có thể thánh thiện, rất thánh thiện mà không biết gì đến thần học, nhưng không thể thánh thiện được nếu không lắng nghe Lời Chúa, không tháp nhập vào Lời Chúa trong đức tin, không gắn bó với Chúa Kitô, Đấng là Sự Thật, là Ngôi Lời nhập thể, nếu không để Chúa Thánh Thần dẫn đưa mình đi trong khiêm nhu và tin tưởng”.**

**Hãy là Tông đồ nhiệt thành cổ võ Thực hành Lectio Divina**

**Chân thành cảm ơn bạn.**

Ngày 21.09.2010, Kính Thánh Mátthêu Tông Đồ,

tác giả Sách Tin Mừng.

**Fr. M. Bảo Tịnh Ocist.**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HÃY CAN ĐẢM NÓI LÊN TIẾNG “KHÔNG”**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do** **Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**11.** **HÃY CAN ĐẢM   
NÓI LÊN TIẾNG “KHÔNG”**

**Kính mời theo dõi video tại đây:**

[**https://bit.ly/3e9789x**](https://bit.ly/3e9789x)

Với nhiều bà mẹ Việt Nam, nói lên tiếng **“không”** để đáp trả cho những yêu sách của con cái là chuyện không phải dễ, cho dầu nền kinh tế gia đình xem ra không được dồi dào, nhưng việc từ chối đối với một yêu cầu của đứa con là một chuyện cảm thấy đau lòng không thể làm được, nhất là đứa con đó lại là đứa con duy nhất của mình. Với sẵn quan niệm cho rằng thà mình vất vả một chút, đi làm thêm cuối tuần để cung cấp cho con mình có một đời sống đầy đủ và êm ấm còn hơn là chối từ để rồi cả con lẫn mẹ phải buồn sầu khổ sở.

Và đây là một cuộc đối thoại của một bà mẹ Việt Nam, một người mà đối với tôi quả thật rất hiền lành và tử tế nhưng nhiều chuyện không may đã xảy đến cho cuộc đời bà khiến bà mang nhiều mặc cảm.

Cậu bé Cương đòi mẹ:

- Mẹ, hãy mua cho con cái bể tắm mới!

- Để làm gì?

- Con không thích cái này nữa. Chở con đi mua cái mới.

- Con ơi, mẹ mệt lắm rồi. Chúng ta có thể mua nó ngày mai.

Cậu bé giẫm chân nói:

- Bây giờ.

- Mẹ van con. Hôm nay chúng ta đã đi ra ngoài quá nhiều lần rồi. Đi bơi, rồi đi học cỡi xe, rồi lại đi bơi. Con không thể chờ đến ngày mai sao?

- Con muốn đi ngay bây giờ và có cái mới ngay.

Bà mẹ tiếp tục năn nỉ: bà quá mệt. Cậu bé khóc, thét, chửi, và đá bà. Cuối cùng bà chiều nó, lái xe đến cửa hàng và mua cái bể mới rộng hơn và đẹp hơn cho nó.

Bà mẹ có cảm giác sâu xa này: cậu bé đã bị tổn thương **vì bà và bố nó đã ly dị. Để bù lại cho sự bất hạnh đó, bà muốn cung cấp cho nó mọi sự có thể.** Cậu bé cảm được điều đó nên lợi dụng để đòi mọi sự nó thích. Nếu bà mẹ biết nói “không” với những đòi hỏi hoàn toàn vô lý của cậu bé, nó sẽ thất vọng.

Không có lý do gì khiến một bà mẹ cứ phải thỏa mãn những đòi hỏi vô lý của đứa bé như bà nghĩ bà sẽ phải làm như thế cho đến khi chết. Nếu vậy, không cần thiết cho cậu bé học cách đối đầu với sự chán nản bao lâu bà mẹ còn có thể bảo đảm rằng, bà sẽ ở đó để ngăn chặn cho nó khỏi phải những chán nản thất vọng. Dưới những điều kiện như vậy, **bà mẹ sẽ tiếp tục vai trò của kẻ nô lệ đáng thương,** tiếp tục chấp nhận sự lạm dụng và những cái đá từ đứa con bạo chúa của bà, coi nó như một người có đầy quyền hành có quyền đòi hỏi, nhận, và phát triển sự khôn khéo trong việc dùng sự giận dữ để điều khiển.

- Mẹ ơi, con có thể đi coi “sô” tối nay với bạn con, Thúy Hằng không? Cô bé Mỹ Nga gọi điện thoại xin mẹ. Mẹ của bạn con sẽ chở chúng con đi.

- Không, con ơi. Con không thể nào đi vào đêm có lớp.

- Nhưng mẹ, đây là một “sô” đặc biệt. Nó không có vào cuối tuần.

- Cái gì đặc biệt?

- Đó là câu chuyện về một con chó thật dễ thương, mẹ có biết không, từ trong sách.

- Mẹ thấy quảng cáo đó.

- Xin mẹ lần này thôi. Con hứa con sẽ không mệt mỏi vào ngày mai đâu.

Tôi ghét từ chối cho nó một cái gì, có nghĩa chối từ quá nhiều với nó, bà mẹ ngẫm nghĩ. Cô bé rất thích chuyện thú vật và thật là câu chuyện hay. Tôi nghĩ điều đó sẽ không làm trở ngại gì lần này. Hơn nữa, nếu tôi không cho nó đi, nó sẽ sụ mặt suốt buổi chiều và tôi không thể chịu được. Thôi được, nhưng phải về ngay sau khi sô kết thúc.

Cô bé Mỹ Nga trở lại và nói với bạn: “Mẹ tao đồng ý cho tao đi rồi”.

Cô bé Mỹ Nga có bà mẹ được huấn luyện tốt. Cô phấn khởi và hữu lý trong yêu sách của cô và tùy thuộc vào ý muốn của mẹ. Nhưng nếu mẹ từ chối, cô sẽ thụng mặt ra. Cô bé được điều cô muốn. Bà mẹ cho phép cô không tôn trọng trật tự và phá luật lệ quen thuộc. **Khi bà mẹ không thể nói “không”, bà tỏ ra thiếu kính trọng cho chính bà, cho cô bé và sức khỏe của nó, cho thói quen và trật tự trong nhà.**

Nếu bà mẹ tích lũy lại, bà sẽ ngạc nhiên với biết bao nhiêu “chỉ lần này thôi” đã được thỏa nguyện. Mỗi lần tự nó có thể nghe là có lý, nhưng thường xuyên như vậy khiến bà mẹ nên xét lại. **Đó là sự đe dọa có ám chỉ trong yêu sách biến nó thành một đòi hỏi của nhà độc tài.**

Cảm thấy bó buộc phải làm vừa lòng một đứa trẻ nhiều như có thể là một sai lầm vì đó là một thái độ nô lệ làm tăng “cái mình là trung tâm” trong đứa trẻ. Cô bé xem cuộc đời như một cuộc thương mại làm sao đạt được điều cô muốn. Sự chú ý của cô chỉ chú trọng vào cô và điều cô ước muốn chứ không phải vào nhu cầu của tình thế. Khả năng phát triển sự cộng tác bị xói mòn. **Khi cô không thể có được điều cô muốn, cô làm ra vẻ đáng được thương hại. Cô bé đã bị hư hỏng.** Cô không có tư tưởng làm thế nào để kiềm chế được sự chán nản thất vọng, làm thế nào để chấp nhận tiếng “không”, và làm thế nào để cố gắng làm tốt hết sức. **Phần đáng buồn là cô bé sẽ bị gặp nạn trong cuộc đời khi nó gặp phải hoàn cảnh ở đó không ai quan tâm đến việc làm cho cô vừa ý.**

Cái nhìn thiển cận của chúng ta là: khó nhìn thấy những kết quả dài lâu của việc chiều theo những ước muốn kỳ quặc của đứa trẻ, vì làm nó vui, thường mang lại sự hài hòa tạm thời cho gia đình. Vì thế, **cần khôn ngoan trong việc làm vui lòng con trẻ**. Con trẻ cần học biết làm sao điều khiển được những chán nản thất vọng. **Cuộc đời người lớn thì đầy dẫy những điều đó. Thật vô lý mà cho rằng đứa trẻ sẽ có thể đối diện với những điều đó khi nó lớn lên.** Ma thuật nào có thể cung cấp một sự khéo léo như thế trong khoảng thời gian đầu đời mà **không cần phải học hỏi**. Thế quân bình giữa làm vui lòng và không làm vui lòng cần phải xem xét kỹ lưỡng. **Nếu thói quen và trật tự của gia đình đòi sự từ chối, và nếu bà mẹ có can đảm để nói “không”, cô bé có thể học được sự khéo léo cần thiết để chịu đựng được sự buồn chán đó.**

Cậu bé Văn Minh 4 tuổi đi với mẹ đến cửa hàng thực phẩm, mang theo chiếc súng bắn nước. Bà mẹ quay lại đúng lúc nhìn thấy nó xịt nước vào mặt một người đàn bà. “Minh, sao con vô lễ vậy? Cất ngay chiếc súng đó!” Cậu bé hạ súng dường như để cho súng vào bọc, trề môi, và nhìn xuống sàn nhà. Một ít phút sau nó gặp cũng người đàn bà đó và lại xịt nước vào mặt bà. Khủng khiếp, bà mẹ chạy đến chụp cây súng và xin lỗi người người đàn bà ấy. Cậu bé hét và nhảy xổm. Người ta quay lại nhìn. Bà mẹ nhanh chóng giao lại chiếc súng cho cậu bé và bảo: “Được rồi, chúng ta đi ngay”.

**Bà mẹ thiếu can đảm để nói tiếng “không”.** Bà không thể chịu đựng nhìn thấy người ta nghe con bà hét. **Bà mẹ đã huấn luyện cậu bé cảm thấy đúng trong những đòi hỏi của nó và phải có được điều nó muốn,** không thành vấn đề cho dù điều đó sai trái. Đến lượt cậu bé lại huấn luyện cho bà mẹ tốt đến nỗi **bà sẵn sàng luôn tuân phục vào sự bạo chúa của nó.**

Nhiều trẻ con một cách thô bạo tỏ rõ sự giận dữ của chúng lúc chúng bị chối từ điều mà chúng muốn. Tuy nhiên, bà mẹ bó buộc phải giữ trật tự. Bà không có thể để cho cậu bé xịt nước vào mặt người ta. Vì nó không muốn kiềm chế mình, bà mẹ không nên để nó dùng súng. “Con hãy cất súng vào bọc và để yên ở đó cho tới khi về nhà con mới có thể được chơi”. **Bà mẹ kính trọng quyền diễn tả sự giận dữ của nó, nhưng cũng phải kính trọng quyền nói tiếng “không” của bà.** Nếu người ta nhìn, đó là một việc không tốt đẹp, nhưng sự huấn luyện và phát triển đứa trẻ thì quan trọng hơn. Chúng ta phải học quan tâm đến những đòi hỏi của tình thế và không quan tâm đến cái người ta nghĩ. Ở đây bà mẹ phải chọn lựa giữa sự hư không và bổn phận làm mẹ.

Cậu bé Tiểu Long 3 tuổi đứng ở quầy bán đồ chơi khóc rên:

- Con muốn cái nào?

- Cái này, nó chỉ vào cái accordion nó đang cố gắng vói tới.

- Không con ơi, nó quá ồn. Con không thể có nó. Mẹ sẽ mua cho con một chiếc xe nhỏ.

- Con không muốn chiếc xe, cậu bé khóc. Con muốn cái đó à!

Bà mẹ phớt lờ nó và tiếp tục nhìn một vài món hàng trên quày đối diện. Cậu bé bám chân mẹ khóc:

- Con muốn nó! Con muốn nó! Con muốn nó!

- Đây, mẹ lấy cho con.

Khi cô bán hàng đưa cái gói cho bà mẹ, cậu bé vói tay lấy, bà mẹ nói:

-Chờ về đến nhà đã! Nó quá ồn ào trong cửa hàng.

Cậu bé khóc và bảo:

- Bây giờ. Bây giờ. Bây giờ.

- Con có thể mang nó. Nhưng không được bóc ra khỏi hộp.

Cậu bé ngay tức khắc xé giấy bao bên ngoài. Bà mẹ nhìn xuống với vẻ thất vọng. Nó kéo cái đàn. Kéo tới kéo lui làm phát sinh tiếng động.

- Con ơi, con biết nó kêu thế nào. Hãy chờ đến khi về nhà hoặc mẹ sẽ lấy cất nó ngay.

Nó kéo ra kéo vô. Bà mẹ chụp lấy cái đàn. Nó hét lên. Bà mẹ đưa lại cho nó. Cậu bé lại kéo ra kéo vô, bà mẹ giận dữ nói:

- Con chờ cho đến khi ra khỏi cửa hàng đã.

Cậu bé không nghe. Cuối cùng bà mẹ lôi nó ra khỏi cửa hàng:

- Con làm mẹ bực mình. Tại sao không thể chờ cho tới lúc ra khỏi cửa hàng?

**Bà mẹ thiếu can đảm để nói tiếng “không” và phải dối diện với sự quấy rầy của cậu bé. Bằng mọi cách, nó phải được thỏa ý. Cậu bé có bà mẹ dưới quyền nó.**

**Tuyệt đối không có lý do gì chúng ta lại mua cho một đứa trẻ mọi thứ nó thích và đòi hỏi.** Cũng không có lý do để mua cho nó một cái gì mỗi lúc nó đi chợ với chúng ta. Những hành động như thế chiều theo những ý muốn kỳ cục của đứa trẻ, **và làm nó cảm thấy những đòi hỏi như vậy là đúng.** Nếu mẹ không mua cho con một cái gì, mẹ không yêu con nữa. Cậu bé không thích thú đồ chơi cho bằng thích thú thấy mẹ phải chiều ý nó tức khắc như nó muốn. Đồ chơi tự nó ít giá trị. Không bao lâu nó sẽ bị phế bỏ. Nhưng làm cho bà mẹ cung cấp ngay cho nó điều nó muốn mới trở thành quan trọng.

Đồ chơi nên có một mục đích hữu ích hoặc đáp ứng một nhu cầu. Chúng nên được cho những món quà thích ứng với thời gian được mong đợi như giây nhảy vào mùa xuân, đồ chơi nước vào mùa hè, đồ chơi trong nhà vào mùa đông. Đi mua đồ nên có mục đích. Nên tạo cho đứa trẻ một ý tưởng về tiền bạc và cách tiêu tiền khi đi với chúng ta. **Nếu không có giới hạn vào cái nó có thể đòi hỏi, nó sẽ cho rằng sự cung cấp tiền bạc thì vô hạn và cảm giác về giá trị của những đồ mua đó sẽ trở nên lệch lạc.**

Bà mẹ của cậu bé nên tỏ tình yêu đối với nó và tỏ ra quan tâm về sự lợi ích của nó nếu bà cẩn thận trong việc làm vừa lòng nó và giữ một thái độ “không” khi không cần thiết. **Ở đây, bà hoàn toàn không thể thiết lập trật tự vì bà thiếu can đảm. Bà sợ làm tổn thương đứa trẻ và vì thế không thể nói tiếng “không” và cũng không thể cứng rắn được.**

- Chúng ta cần cereal hôm nay, bé Mai! Con có thích chọn nó không?

Một cách sung sướng, bé Mai 6 tuổi nhìn một dãy hộp đựng cereal với nhiều loại khác nhau, chọn lấy một, và đặt nó vào chiếc xe đi chợ. Bà mẹ chấp nhận sự chọn lựa, và rồi cô bé chạy tới quày kẹo, chọn lấy một hộp và mang tới cho mẹ.

- Không con ơi. Không phải hôm nay. Chúng ta có đủ kẹo ở nhà!

- Nhưng con muốn loại này hôm nay.

**- Con có thể có nó lần sau, khi chúng ta đi chợ. Bà mẹ vừa nói vừa mỉm cười. Giúp mẹ chọn lấy một số cam!**

Cô bé đem kẹo để lại chỗ cũ và theo mẹ tới hàng trái cây.

Bà mẹ tỏ ước muốn hợp lý làm đẹp lòng cô bé. Bà gợi ý cho cô bé đi chọn cereal. Cô bé chia sẻ một ít trách nhiệm. **Tuy nhiên, khi cô bé có một yêu sách không hợp lý, bà mẹ nói “không“ trong cách thế thân tình, và đã có được sự cộng tác bằng cách gợi ý lần tới sẽ thỏa mãn ước vọng đó,** và quan trọng hơn trong lãnh vực khác cô bé có thể giúp ngay bây giờ. Cô bé đang học cách đi chợ có mục đích.

**Dĩ nhiên là chúng ta muốn làm vừa lòng con trẻ. Tuy nhiên, nếu chúng ta đạt tới mức chúng ta cố gắng làm vui lòng trẻ với chi phí có sắp xếp, hoặc chiều theo những đòi hỏi của nó một cách thích hợp, chúng ta không có gì phải sợ,** chúng ta cũng cần phải ý thức những nguy hiểm trong những hành động đó. Chúng ta không cần phải tranh luận trong việc khước từ cho đứa trẻ điều nó muốn. Nhưng bất cứ khi nào ước muốn hoặc yêu sách của đứa trẻ trái ngược với trật tự hoặc những đòi hỏi của tình thế, chúng ta phải có can đảm nói “không” là cái diễn tả sự phán đoán đúng đắn của chúng ta.

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CÔNG ĐỒNG ĐẠI KẾT HAY CÔNG ĐÔNG CHUNG LÀ GÌ TRONG GIÁO HỘI CÔNG GIÁO?**

**Hỏi:** 1-   Xin cha giải thích về Công Đồng Đại Kết hay Công Đồng Chung trong Giáo Hội Công Giáo.

2- Có bao nhiêu Công Đồng chung được triệu tập từ xưa đến nay?

**Trả lời** :

**1- Trong Giáo Hội, khi nói đến Công Đồng Chung hay Công Đồng Đai Kết (Ecumenical Council)** là nói đến việc triệu tập tất cả các thành phần lãnh đạo trong Giáo Hội hoàn vũ và  giáo hội địa phương; cụ thể là các giám mục và các Bề Trên Dòng trong toàn Giáo Hội về Roma  họp với Đức Thánh Cha để bàn về những vấn đề có liên quan đến tín lý, ( dogma)  giáo lý ( doctrine)  luân lý ( moral) và kỷ luật  (  disciplines) ( x giáo luật số 338-341)

Từ ngữ đại kết = **Ecumetical** xuất phát từ tiếng Hy lạp-  “**oikoumene**” có nghĩa là Toàn diện, toàn thế giới. Do đó, khi đại Công Đồng chung hay Đại kết được triệu tập thì chủ yếu là tất cả các giám mục trong toàn Giáo Hội được mời về giáo đô Rôma theo lệnh Đức Thánh Cha là người triệu tập và cũng là người trụ trì –tức chủ tọa các phiên họp của Công Đồng.

Từ xưa đến nay, mỗi khi Giáo Hội có nhu cầu quan trọng phải bàn bạc và quyêt định, thì Đai Công Đồng chung được triệu tập để các vị có trách nhiệm trong Giáo Hội hoàn vũ (The Universal Catholic Church)và địa phương ngồi lại với Đức Thánh Cha là Thủ lãnh Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ và cũng là Thủ lãnh Giám mục đoàn (College of bishops) để thảo luận và quyết đinh những vấn đề có liên quan đến Sứ vụ vá sứ mệnh của Giáo Hội là Thân Thể nhiệm mầu (Mystical Body) của Chúa Kitô trong trần thế.

Ngoài các Giám mục là thành phần chính, còn có đại điện các Dòng Tu lớn, các thần học gia nổi tiếng,  các chuyên viên giáo luật và phụng vụ cũng được mời để đóng góp ý  kiến  chuyên môn cho Công Đồng.  Các Hồng Y cũng là giám mục nên  đều được  mời tham dự  Công Đồng. Cần nói thêm ở đây là các Hồng Y có vai trò  lớn hơn  các giám mục, vì là  những cố vấn cho Đức Thánh Cha, và đương nhiên là những cử tri (elector) đi bầu Giáo Hoàng mới và  có khả năng được bầu lên ngôi Giáo Hoàng (dù không ra ứng  cử)  nếu dưới 80 tuổi.  Khi đương kim Giáo Hoàng từ trần hay từ chức (Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI từ chức năm 2012) thì các Hông Y dưới 80 tuổi sẽ họp Mật nghị (Conclave) để bầu Giáo Hoàng mới cho Giáo Hội.

 Theo giáo luật, thì Công Đòng chung phải được chính Đức Thánh Cha triệu tập, chủ tọa, phê chuẩn các sắc luật được thông qua và giải tán Công Đồng ( x giáo luật số 338)

Tuy nhiên,  trong lịch sử Giáo Hội, thì tám Công Đồng chung  đầu tiên đươc triệu tập ở Đông phương  theo lênh của các Hoàng Đế ( Emperor) chứ không do Đức Thánh Cha triệu tập . Tuy Đức Thánh Cha  không đich thân tham dự  nhưng  ngài cũng phê chuẩn các quyết định của  các Công Đồng này.

**2. Sau đây là danh sách các Đại Công Đông chung đã được triệu tập từ xưa đến nay:**

1- Công Đồng Nicaea (Nicene) I, A,D 325 lên án bè rối Arianism sai lầm về bản tính của Chúa Giêsu và tuyên bố Chúa Con cùng bản thể với Chúa Cha.. Công Đồng cũng chấp thuận Kinh Tin Kính được đọc trong các Thánh Lề ngày Chúa nhật và các ngày lễ trọng từ đó đến nay trong toàn Giáo Hội

2- Công Đồng Constantinople I, A.D 381 lên án bè rối Macedonians và tuyên bố Chúa Thánh Thần đồng bản thể với Chúa Cha và Chúa Con

3- Công Đồng Ephesus, A.D 431 lên án bè rối Nestorians và Pelagians và chính thức tuyên bố Đức Trinh Nữ  Maria là  “ Mẹ Thiên Chúa=Theotokos” vì là Mẹ thật của Chúa Giêsu cũng là Thiên Chúa đồng thể với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần.Từ đó Giáo Hội có lễ buộc kính Mẹ Maria là Mẹ Thiên Chúa ngày 1 tháng 1 mỗi năm.

4- Công Đồng Chalcedon,A.D 451 lên án bè rối Monophysitism

5- Công Đồng Constantinople  II, A,D 553,  lên án Ba Kinh hội (Three Chapters)

6- Công Đồng Constantinople III, A, D 680. Lên án ngụy thuyết  Monothelitism

7- Công Đồng Nicaea II, A,D 787, lên án việc đập phá ảnh tượng( Iconoclasm)

8- Công Đồng Constantinople IV,869: CHẤM DỨT LY GIÁO HY LẠP VÀ TRUẤT PHẾ  THƯỢNG PHỤ PHOTIUS

9- Công đồng Lateran I, 1223, ban hành các sắc lệnh về tội mại thánh (Simony,) và luật độc thân cùa hàng giáo sĩ.

10- Công Đồng Lateran II, 1139,  chấm dứt ly giáo về ngôi vị Giáo Hoàng (Papal schism) và ban hành những cải cách mới.

11- Công Đồng Lateran III, 1179, lên án các bè rối Albigenses và Waldenses Và qui định việc bầu Giáo Hoàng.

12- Công Đồng Lateran IV, 1215, chuẩn bị cho cuộc Thập tự chiến( Crusade) Sắc lệnh về việc Rước Lễ hàng năm, và nhắc lại việc lên án các bè rối của Công Đồng Lateran III

13- Công Đồng Lyons I, 1245,  hạ bệ  Frederick II và chuẩn bị cuộc Thập tự Chinh( Crusade)

14- Công Đồng Lyons II, 1274, nối kết Giáo Hội với phía Hy lạp và công bố những cải cách về kỷ luật

15- Công Đòng Vienne, 1311-1312 bãi bỏ Kinh sĩ Templars và ban hành những cải cách mới.

16- Công Đồng Constance, 1414-1418, chấm dứt cuộc Đại ly giáo Tây Phương kéo dài từ năm 1378 đến 1414 mà nguyên nhân chính là vấn đề tranh chấp ngôi vị Giáo Hoàng của các phe người Pháp, Ý và Đức

17- Công Đồng Florence, 1431-1445, vấn đề  hiệp nhất với phía Hy Lạp Và ban hành nững cải cách mới.

18- Công Đồng Lateran V, 1512- 1517 đói phó với nhóm Tân Aristote (Neo-Aristotelians) và ban hành những cải cách mới

19- Công Đồng Trent, 1545-1563, lên án nhóm Thệ phản ( Protestantism) Và đóng thư qui (canon) Kinh Thánh

20- Công Đồng Vaticanô I, 1869-1870).lên án những sai lầm, và công bố ơn bất khả ngộ ( infallibility) của Đức Thánh Cha

21- Công Đồng Vaticanô II, do Đức Thánh Cha Gioan XXIII triệu tập Và khai mạc ngày 11 tháng 10 năm 1962.Khóa 1 chấm dứt ngày 8 Tháng 12,1962 , sau khi Đức Thánh Cha Gioan qua đời  ngày 3-6-1963 Đức Thánh Cha Phaolô VI được bầu lên thay thế và tiếp tục công việc Của Công Đồng thêm ba khóa họp nữa vào những ngày sau đây :

Từ   26 tháng 9  đến 4 tháng 9  năm 1963

Từ 14 đến 21 tháng 11 năm 1964

Từ 14 tháng 9 đến 8 tháng 12 năm 1965 là ngày kết thúc Công Đồng với 16 tuyên ngôn và sắc  lệnh được Đức Thánh Cha Phaolô VI ký cho ban hành trong toàn Giáo Hội .

(source : Catholic Encyclopedia)

Đây là Đại Công Đông Chung lớn nhất được triệu tập trong Giáo Hội từ trước đến nay,  với sự tham dự của trên 2000 giám mục đến từ khắp nơi trên thế giới đem  lại thành quả lớn lao là canh tân hay đổi mới Giáo Hội về mọi phương diện. đặc biết là phụng vụ, bí tích . Cụ thể : Thánh Lễ Tạ Ơn ( The Eucharist) và các bí tích từ nay được cử hành bằng  ngôn ngữ  của các dân tộc thay vì bằng La ngữ thống nhất từ trước cho đên năm 1965, là năm kết thúc Công Đồng Vaticanô II.

Dầu vậy , vẫn có sự bất đồng trong Giáo Hội về những cải  cách của Công Đồng. Cụ thể : Tổng Giám mục Marcel Lefebvre (Pháp) đã ly khai khỏi Giáo Hội hậu Công Đồng để tiếp tục làm lễ bằng tiếng Latin và bác bỏ mọi cải cách của Công Đồng. Ông cũng lôi kéo được một số  người có khuynh hướng bảo thủ đi theo. Nay nhóm này  đã tan rã, sau khi Tổng Gián muc Lefebvre qua đời năm 1991.

Sau cùng,  một điều đáng chú ý là  Đức  Giáo Hoàng Bê-nê-đich-tô XVI (đã về hưu năm 2012)  đã cho tái lập lại Nghi Thức cũ cử hành Thánh Lễ bằng tiếng Latinh,song song với nghi thức mới bằng các ngôn ngữ địa phương,  theo đó từ nay  nơi nào có nhu cầu và có linh muc đọc được tiếng Latinh, thì khỏi phải xin phép Tòa Thánh để làm lễ Latinh như trước.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

**Lm  Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn. MDive.. MA,  DM (Doctor of Ministry = Tiến Sĩ Sứ Vụ)**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC ĐỜI THỨ XI – QUA TÔNG HUẤN “ĐỨC KITÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”: CHÚNG CON LÀ “HIỆN TẠI” CỦA THIÊN CHÚA**

Bạn trẻ thân mến,

 Trong câu chuyện khi dừng lại bên gốc cây lề đường, người viết đã lưu ý bạn về việc viết đậm và gạch dưới hai chữ **“hiện tại”** Đức Thánh Cha dùng khi nói với người trẻ chúng ta rằng: **Chúng con là “hiện tại” của Thiên Chúa…**

**“Hiện tại”**là**“lúc này”**và**“ở đây”**…

Bạn là **“lúc này**” và **“ở đây”** của Thiên Chúa – Đấng Vô Hình và Thường Hằng Bất Biến…Nơi Thiên Chúa không có quá khứ hay tương lai, nhưng luôn là **“hiện tại”**…Trong tiếng Latinh có một thuật ngữ hay được dùng và cũng thường được các “cụ” nhắc đến : “Hic et nunc - ở đây và bây giờ”…Với Thiên Chúa, Người luôn là Đấng **“ở đây và bây giờ”**, đồng thời Người cũng luôn có cái nhìn “ở đây và bây giờ” về tất cả những gì Người  yêu thương và muốn chúng [](javascript:showpopup('file=article/1612346784.jpg'))có mặt  hay xảy ra do lòng yêu thương của Người…

Các bạn là “hiện tại” của Thiên Chúa – nghĩa là Đức Thánh Cha muốn kêu gọi chúng ta – trong trọn vẹn con người trẻ của mình cả về tâm hồn lẫn thể xác – chúng ta hãy là sự diễn tả về “Đấng Vô Hình và Thường Hằng Bất Biến” trong giây phút này và trên mặt đất trần gian này…để bất cứ nơi đâu và ở bất cứ thời khắc nào, mọi người vẫn nhận ra và chiêm ngưỡng khuôn mặt tươi sáng, thanh thoát, thánh thiện của Thiên Chúa qua người trẻ và giới trẻ chúng ta…

Bạn trẻ,

Từ số 64 đến số  70, Đức Thánh Cha nhắc lại Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ 15 về “Giới Trẻ, Đức Tin và Phân Định” từ ngày 3 đến ngày 28 / 12 / 2018…mà  có thể nói là  nội dung cũng khá xa lạ với phần đông người trẻ Việt Nam chúng ta…vì nhiều lý do, nhưng lý do lớn hơn cả vẫn là sự thiếu quan tâm đến giới trẻ và người trẻ nơi các Đấng Bậc có trách nhiệm…

Người viết muốn nhân cơ hội này để khái quát đôi chút về những chia sẻ của các người trẻ ở cuộc gặp gỡ tiền Thượng Hội Đồng…

Trong cuộc họp tại Roma ngày 19/3/2018, các bạn trẻ - khoảng 300 người - đã đồng loạt lên tiếng: **“Chúng tôi cần các gương mẫu lôi cuốn, nhất quán và xác thực.”**Thượng Hội Đồng đã ghi lại tiếng “kêu” này và đưa ra bản tài liệu “làm việc” của nhiều bạn trẻ thuộc nhiều ngôn ngữ khác nhau như  một thứ “kim chỉ nam” giúp các Nghị Phụ trong Thượng Hội Đồng có cơ sở để làm việc…với giới trẻ, cho giới trẻ và vì giới trẻ…Sau đây là những điểm chính:

-Chúng tôi – những người trẻ - muốn có **“các gương mẫu thu hút, nhất quán và xác thực”**…Vậy “quý vị”  - thế hệ ông cha -  có thể có cho chúng tôi **“một hình ảnh năng động về đức tin của quý vị”** không?

-Người trẻ lấy làm tiếc…vì rất khó để nghe sứ điệp Tin Mừng được Giáo Hội – qua các thừa tác viên – loan báo…Điều này – cho đến hôm nay – vẫn là vấn đề của Giáo Hội Việt Nam…Ngoài một lớp giáo sĩ trẻ vẫn có thói quen “kéo” bài giảng trên mạng xuống để dùng …thì không ít những “vị” vẫn còn say sưa chuyện hay/dở ở “cách” chuyển tải những giáo huấn và thông điệp Tin Mừng của Chúa…Cộng đoàn nơi người viết sống chỉ khoảng dăm bảy vị còn có thể chia sẻ mỗi ngày trong Thánh Lễ…và vị nào cũng “thấy” là mình “giảng hay !”…Thậm chí có vị còn “thăm dò” các chị nữ tu cũng như chủng sinh về chuyện này…Tội nghiệp…Đa phần giới trẻ và người trẻ “ngán” lắm rồi…những giáo huấn đạo đức khô khan…và không được “làm chứng” bằng chính những “trải nghiệm” của bản thân người rao giảng, bởi nó vô hồn và nặng phần “lòng vòng”…Đấy là chưa nói đến những diễn tả…mà ngay cả những “vị” gần đất xa trời lắm rồi nhưng vẫn không thể lĩnh hội được ý của người trình bày…nói chi đến giáo dân và người trẻ !!!

-Người trẻ tha thiết xin Giáo Hội giúp họ có thể **“kết nối”**giữa**“mục đích cá nhân” của họ**với **“ơn** **gọi như món quà và lời mời của Thiên Chúa**”…Đơn giản, bạn trẻ mong Giáo Hội giúp họ trong việc nhận định ơn gọi, tháp tùng họ trong trách nhiệm cá nhân của họ để có thể nghe tiếng Chúa gọi…và “hòa hợp” tiếng gọi ấy với ước mơ của chính bản thân mình…

-Người trẻ mong ước Giáo Hội giới thiệu với họ những vị tháp tùng có một đào tạo tốt, không “ở trên bệ”, không là những người “hoàn hảo”, nhưng là những người có tội và đã  được tha thứ…để rồi các ngài có được những  “trải nghiệm” về ơn tha thứ của Chúa…và sẻ chia về những trải nghiệm ấy cho người trẻ…

-Người trẻ mong ước được gặp gỡ với một Giáo Hội “xác thực, biết chân thành công nhận những lỗi lầm trong quá khứ và trong hiện tại của mình”… “Một Giáo Hội đáng tin cậy là một Giáo Hội không sợ bị cho là mong manh”…Nếu sống được như vậy, Giáo Hội tự phân biệt mình với các thể chế khác và các quyền uy khác…vốn là những thứ “mãnh lực” mà đa số giới trẻ không tin tưởng…

-Người trẻ mong ước Giáo Hội **quan tâm đến con người** thay vì nại vào những thể chế…Họ lấy làm tiếc có những khoảng cách hay bức tường giữa các mục tử và người trẻ…Người trẻ hiểu rằng cộng đoàn mình đang sống phải là cộng đoàn của sự đón nhận và có lòng thương xót với từng cá nhân – kể cả những con người không hợp với chuẩn mực của họ…

-Người trẻ xin Giáo Hội **“tin”** ở họ…Họ  có thể là “sự hiện diện vui vẻ, nhiệt tình và có tính truyền giáo”…Họ mong ước được tham gia vào tiến trình ra quyết định ở mọi cấp…Họ ước mong Giáo Hội có những khóa **“đào tạo lãnh đạo”** để người trẻ có thể đảm nhận những cộng đoàn cơ bản tại các Giáo Xứ…Người viết thấy rằng Giáo Hội Phi-luật-tân  khá thành công về mặt này…Đã có thời gian người viết từng tham dự nhiều “diễn đàn” trẻ Công Giáo – trong đó những diễn giả trẻ rất thành thạo trong quá trình trình bày và điều hành diễn đàn…Người trẻ quả quyết : “Chúng tôi cảm nhận cách mạnh mẽ rằng chúng tôi sẵn sàng để trở thành những người có trách nhiệm.” Tại Trung Tâm Mục Vụ Đông Á Châu luôn luôn có các khóa “Đào tạo Leadership” nhằm giúp các Giáo Hội vùng Đông Nam Á gửi học viên đến tham dự…

Trong một ít hàng về vai trò “lãnh đạo” nói chung, người ta lưu ý : Có ba sai lầm phổ biến trong tư duy về quản lý và lãnh đạo : - cho rằng quản lý là lãnh đạo và ngược lại; - lãnh đạo ám chỉ những người ở vị trí cao nhất trong một cấu trúc tổ chức; - cần xác định lãnh đạo là người có thể được tạo ra chứ không phải được sinh ra hay nói dễ hiểu hơn : người ta trở thành lãnh đạo nhờ được giáo dưỡng chứ không phải tự bẩm sinh…Và người ta cũng đề cập đến 8 dấu hiệu để xác định khả năng thất bại trong quản lý và lãnh đạo:

-Không biết giao tiếp  - đồng nghĩa với không biết lắng nghe…

-Không biết lãnh đạo – đồng nghĩa với không biết cách nói sự thật và tạo dựng lòng tin…

-Không thay đổi – đồng nghĩa với khó thích nghi với mọi biến động…

-Không có khả năng thiết lập mối quan hệ…

-Không có khả năng mang lại kết quả như kỳ vọng…

-Không có năng suất công việc cao…

-Không giúp nhân viên phát triển…

-Không chú ý phát triển bản thân…

Thiết tưởng - ở một phương diện nào đó – những dấu hiệu này cũng là một “bản xét mình” cho giới lãnh đạo ở nhiều tổ chức trong Đạo…



Người viết đang lóc cóc với bạn trẻ ở bước thứ XI này trong bối cảnh thời gian cận Têt con Trâu với những cuộc di cư lớn của các cộng đồng văn hóa Á Châu trong bối cảnh không vui của đợt bùng phát Dịch lần thứ ba khá là phức tạp…Đã có các Giáo Phận bắt đầu chương trình Lễ trực tuyến, đã có những thành phố cho học sinh các cấp nghỉ đến trường, đã có những khu cách ly được dựng nên cho đến thời gian sau Tết…Và dĩ nhiên trong lòng người Việt – đặc biệt người trẻ - niềm ước mong lớn là được sum học gia đình dịp đầu năm mới, đồng thời cũng là thời gian đẹp cho việc nghỉ ngơi sau những tháng ngày miệt mài công ăn việc làm suốt năm…Người viết muốn được chia sẻ lại với bạn trẻ Việt một vài suy nghĩ mục vụ của Đức Thánh Cha Phanxicô trong thông điệp video gửi người trẻ Việt Nam dịp Đại Hội Giới Trẻ miền Bắc 2019 vể chủ đề **“Hãy Về Nhà”** :

*Đừng nghĩ về câu chủ đề của các con – “Hãy Về Nhà” – chỉ như một cuộc trở về…Đừng nghĩ về chữ “:NHÀ” như một điều gì đó khép kín và giới hạn. Đúng hơn, mỗi hành trình mà Chúa của chúng ta ban cho luôn luôn là một bước đi truyền giáo nhằm “để loan báo cho họ - những người quanh chúng ta – biết những điều tốt đẹp mà Thiên Chúa đã làm cho anh, và Người đã thương anh như thế nào !” (Mc 5 , 19). Các con đừng quên rằng các con vẫn là thiểu số giữa lòng dân tộc mình – (suýt soát  7 triệu tín hữu Công Giáo / 96 , 46 triệu người  Việt)…****Vẫn còn đa số có quyền và đang chờ đợi được nghe Lời Tin Mừng.****Vì thế , lệnh truyền của Đức Ki-tô vẫn còn là một lệnh truyền khẩn thiết dành cho chính các con hôm nay. Bây giờ, chính các con phải đảm nhận nhiệm vụ xây dựng  một Giáo Hội – Ngôi Nhà trẻ trung và vui tươi, đầy sức sống và đượm tình huynh đệ. Ước gì nhờ đời sống chứng tá của các con, những sứ điệp cứu độ của Thiên Chúa có thể chạm đến trái tim của những người thân cận và đồng bào của các con. Luôn phải là chứng tá chứ không phải là lôi kéo.*

*Có thế các con sẽ hỏi Cha câu hỏi này : Làm cách nào để thực hiện nhiệm vụ ấy ? Cha đề nghị với các con ba đức tính cho việc làm chứng của các con trong giai đoạn này, đó là****(1) trung thực****;****(2)******tinh thần trách nhiệm****;****(3) lạc quan.****Cả ba đức tính này vẫn cần được hướng dẫn bới tinh thần phân định.*

*Trong một xã hội tục hóa bị lèo lái bởi chủ nghĩa duy vật, rất khó để trung thành với căn tính và niềm tin tôn giáo của mình nếu không có khả năng phân định. Đây là điều xảy ra tại tất cả mọi thành thị và mọi đất nước trên thế giới.****Việc sống trung thực có thể mang đến những thiệt thòi. Tinh thần trách nhiệm có thể khiến các con vất vả và đòi các con phải hy sinh. Tính lạc quan có******thể trở nên kỳ dị trước thực tế lũng đoạn của xã hội tục hóa này****. Nhưng đó chính là những giá trị mà xã hội và Giáo Hội của các con đang cần nơi các con. “Giữa một thế giới như vậy, các con hãy chiếu sáng như những vì sao.” (x.Phil 2 , 15) Các con đừng sợ chiếu tỏa căn tính Công Giáo thật đẹp của các con. Điều này cũng sẽ làm cho các con trở thành người yêu nước hơn, người Việt Nam hơn: một tình yêu lớn dành cho đất nước của các con, một lòng trung thành tuyệt vời của một người yêu nước.*

Bạn – người trẻ Việt Nam -  dù có về quê ăn Tết hay ở lại nơi bạn đang sống vì sự an toàn cho bản thân bạn và những người quanh mình trong đại dịch ,  bạn cũng hãy có cho mình : - sự trung thực; - tinh thần trách nhiệm; và sự lạc quan từng ngày để loan báo cho mọi người quanh bạn – thân nhân, bằng hữu và mọi người – rằng : Thiên Chúa yêu thương và Người muốn nói lên lời Tình Yêu qua những người tin – đặc biệt là người trẻ Công Giáo Việt Nam…

Chúc bạn Năm Mới bình an và chúng ta sẽ cất bước tiếp khi cùng nhau vào Mùa Chay Mới – Mùa Chay 2021…

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp.**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**HIỂU RÕ Y SỬ GIA ĐÌNH**

Mỗi khi đi khám bệnh lần đầu, bác sĩ hoặc nhân viên y tế thường hỏi về bệnh hoặc tình trạng sức khỏe của các thân nhân, như ông bà cha mẹ anh chị em.

Nhiều người thắc mắc tại sao phải “lục vấn” và như vậy có phải là tò mò tọc mạch vào đời tư của bệnh nhân không.

Xin thưa là, việc tìm hiểu này là điều cần thiết, rất có ích cho chính bản thân người bệnh cũng như giúp bác sĩ dễ dàng điều trị chăm sóc. Đó là Y Sử Gia Đình (Family Medical History).

 Đề Đốc Kenneth P. Moritsugu, Quyền Giám Đốc Ngành Y tế Công Cộng Hoa Kỳ (US Surgeon General), nhấn mạnh: “Biết y sử gia đình có thể cứu sống sinh mệnh của mình cũng như của những người mà mình yêu mến”.

Theo bác sĩ Francis S. Collins, Giàm đốc Viện Nghiên Cứu Bộ Di Truyền (Genome) thuộc Cơ Quan Sức Khỏa Quốc Gia Hoa Kỳ: “Thu thập các sự kiện về tình trạng bệnh của những người trong cùng gia đình là bước đầu để tiến tới một nền y khoa cá thể (personalized medicine). Chúng tôi đang tìm cách để giúp bác sĩ đọc được cách xếp đặt các gen di truyền của mỗi người rồi từ đó đưa ra các phương thức trị liệu riêng, căn cứ trên bộ gen đó. Chúng ta chưa đạt được cao vọng này. Trong khi chờ đợi, cách hiệu quả nhất để mau lành bệnh là cung cấp cho bác sĩ càng nhiều thông tin về y sử gia đình càng tốt”.

Sau đây là mấy thắc mắc thường được nêu ra:

**1.Y sử gia đình là gì?**

Đây là bản ghi lại tất cả các bệnh mà mỗi người trong gia đình đã và đang mắc phải, cách thức điều trị cũng như các thói quen tốt xấu của từng người.

Y sử gia đình cũng tương tự như một cây gia hệ (family tree) trên đó có ghi mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình kèm theo chi tiết về sức khỏe, bệnh tật.

Những người này có thể là ông bà cha mẹ anh chị em, chú bác cô dì và các con cháu có cùng dòng máu.

Anh chị em cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha cũng cần tìm hiểu vì họ đều chia sẻ một phần gen di truyền DNA.

**2. Bản y sử gia đình được dùng để làm gì?**

Từ lâu, các nhà y khoa học đã nhận thấy rằng một số bệnh có thể xuất hiện ở nhiều người trong một gia đình. Thân mẫu có tiểu đường. Thân phụ bị cao huyết áp. Bà cô ruột bị ung thư vú. Ông bác ruột bị trầm cảm. Thì người con, người cháu có nhiều nguy cơ mắc một trong các bệnh đó.

Do đó, y sử gia đình giúp bác sĩ và các chuyên viên y tế:

- Chẩn đoán bệnh của mình

- Quyết định coi xem cần làm các thử nghiệm gì để xác định cũng như sớm phát hiện bệnh.

- Ước định khả năng mắc một bệnh nào đó mà thân nhân đã có

- Ước định rủi ro truyền bệnh cho con cái

- Cân nhắc coi có thể giảm thiểu rủi ro mắc bệnh và khả năng  phòng tránh bệnh đó

- Tìm hiểu coi thân nhân trong gia đình liệu có thể mắc bệnh giống mình không hoặc khả năng mình truyền bệnh đó cho con cháu.

**Y sử gia đình:**

- Không có giá trị khi là con nuôi hoặc đỡ đầu,

- Không tiên đoán được tương lai có bị bệnh hay không vì sự mắc bệnh còn tùy thuộc ở nhiều yếu tố khác như lối sống, thói quen, sự dinh dưỡng…

- Khó mà xác định rủi ro nếu số thân nhân quá ít

**3. Làm sao để hoàn tất y sử gia đình?**

Y sử gia đình nên bao gổm ba thế hệ:

- Bố mẹ, anh chị em và con cái cho bệnh nhân trưởng thành

- Ông bà, cha mẹ và anh chị em cho trẻ em.

Khi có cơ hội gặp gỡ như ngày Tết, ngày họp mặt gia đình, chúc tho…hãy hỏi nhau về:

- Tuổi tác ngày nơi sanh của các vị trưởng thượng trong họ, của bà con ruột thịt gần.

- Thời gian hoặc ở tuổi nào bệnh bắt đầu xuất hiện.

- Dấu hiệu chính của bệnh.

- Bệnh gì? Ghi rõ ràng tên bệnh theo ngôn ngữ bình dân và y học.

- Điều trị bằng cách nào? Điều trị bao lâu? Kết quả ra sao?

- Nguyên nhân tử vong và ra đi ở tuổi nào.

Các bệnh thường hay có liên hệ gia đình là bệnh tim, ung thư, bệnh phổi, tiểu đường, Alzheimer, bệnh thận và các bệnh nhiễm trùng trầm trọng như sưng phổi.

Các bệnh khác có thể là cao huyết áp, hen suyễn, dị ứng, tâm bệnh, kinh phong, bệnh về máu, loãng xượng, đột tử không rõ nguyên nhân, khuyết tật khi sinh ra, chậm phát triển trí tuệ, chết yểu, hư thai…

Ngoài ra cũng nên ghi rõ các thói quen của thân nhân như hút thuốc lá, ghiền rượu và thuốc cấm, kém dinh dưỡng, mập phì.

Hãy khéo léo hỏi mọi chi tiết nhưng vẫn tôn trọng sự riêng tư của mỗi người.

Tại sao y sử gia đình lại quan trọng?

Chúng ta biết là thân nhân trong một gia đình đều có chung một số  gen di truyền của dòng họ. Cô con gái có má núm đồng tiền của mẹ. Cậu con trai mang nét mặt xương xương hao hao giống bố. Một số cháu hói tóc như ông nội.. Một vài người trong dòng họ cũng có thể cùng mang một vài bệnh mãn tính tương tự.

Kết quả nhiều nghiên cứu cho hay, gần 50% dân chúng có nhiều rủi ro mắc một số bệnh do di truyền như ung thư, tim mạch, tiểu đường. Khi biết có những rủi ro này, ta có thể phòng tránh, làm các thử nghiệm để khám phá sớm ra bệnh. Một thí dụ là nếu mẹ có ung thư ruột già lúc 45 tuổi thì con cái nên làm các thử nghiệm cần thiết để có thể tìm ra ung thư này sớm hơn.

Chúng ta không thay đổi gen di truyền được nhưng có thể thay đổi các hành vi ảnh hưởng tới sức khỏe như rượu, thuốc lá, ăn uống thiếu dinh dưỡng.

Nếu gia đình đã có nhiều người mắc bệnh mãn tính  thì sự thay đổi các thói quen không tốt này có thể giảm thiểu nguy cơ bị bệnh.

Ngoài ra, khi biết bố mẹ có bệnh nào đó mà mình làm các thử nghiệm sàng lọc để tìm ra bệnh trước khi có dấu hiệu là việc hữu ích.

Nếu thân nhân mắc một bệnh thì mình có nhiều rủi ro mang bệnh đó hơn là người mà trong gia đình đều khỏe mạnh. Điều này cũng không bắt buộc là mình sẽ mắc cùng bệnh, vì di truyền cũng chỉ là một yếu tố gây bệnh. Còn có các yếu tố khác như dinh dưỡng, nếp sống…

Nói rõ y sử gia đình có thể giúp bác sĩ ước đoán các rủi ro mắc một số bệnh như tim mạch, tiểu dường, ung thư của người bệnh cũng như hoặc định các phương thức phòng tránh, trị liệu.

Một thí dụ điển hình là nếu một người có biến đổi gen ung thư nhũ hoa thì 85% người đó sẽ bị bệnh này trong tương lai. Với dùng thuốc Tamoxifen, rủi ro ung thư vú giảm khá nhiều. Đó là kết quả nghiên cứu do Viện Ung Thư Hoa Kỳ tài trợ thực hiện năm 1998.

**Vài câu hỏi thêm:**

**1-** Tôi biết là gen của tôi xấu vì bố mẹ tôi đều bị bệnh tiểu đường Bây giờ tôi phải làm gì để tránh được bệnh này?

Đáp:

Thực ra không có gen xấu, gen tốt vì gen nào cũng như nhau nhưng sự thiếu/ thừa của gen mới là điều quan trọng.

 Đa số các bệnh của con người xảy ra là do sự phối hợp của gen với các yếu tố trong môi trường và các thói quen không lành mạnh.

Ta có thể thay đổi môi trường và thói quen, do đó có thể giảm nguy cơ mắc bệnh.

**2-** Nếu bố mẹ anh chị em tôi đều lành mạnh thì liệu tôi có giống như họ, không đau ốm không?

Đáp:

Dù trong gia đình dòng họ đều may mắn mạnh khỏe, vô bệnh nhưng ta vẫn có thể mắc một bệnh nào đó vì:

- Nếp sống và tình trạng sức khỏe của mình không hoàn toàn giống như các vị đó.

- Có nhiều yếu tố gây bệnh khác từ bên ngoài đưa vào cơ thể ta mà các vị đó không gặp.

- Gia đình ta có vấn đề sức khỏe bệnh hoạn mà mình không biết

- Mình có thân nhân sớm mệnh một trước khi bệnh xuất hiện

**Kết luận**

Một thăm dò mới đây tại Hoa Kỳ cho hay, 95% dân chúng Mỹ tin rằng biết rõ về tình trạng bệnh tật của thân nhân là điều quan trọng nhưng  chỉ có 1/3 số người được hỏi ý kiến chịu làm công việc tìm hiểu này.

Cũng vì lý do đó mà Bộ Y tế Hoa Kỳ đã quyết định lấy ngày Thanksgiving vào tháng 11 hàng năm là Ngày Y Sử Gia Đình, để nhắc nhở mọi người nên thực hiện bản tài liệu này.

Với người mình, tìm hiểu y sử gia đình có lẽ còn mới lạ với tập quán   kín đáo về chuyện riêng tư của mỗi người. Tuy nhiên, bà con ta cũng có nhiều dịp để gặp nhau như lễ Tết, chúc thọ, mừng hôn nhân Vàng Bạc . Nhân cơ hội này, nhẹ nhàng hỏi lẫn nhau về chi tiết bệnh tật của mọi người trong dòng họ.

Rồi, nói lại cho bác sĩ và nhân viên y tế hay khi đi khám bệnh để hoàn chỉnh hồ sơ bệnh lý của mình.

Trước lạ, sau quen. Việc làm tuy giản dị nhưng ích lợi lại rất nhiều.

**Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức**Texas-Hoa Kỳ

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**LẤY VỢ**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**LẤY VỢ**

Ngày kia, một tên bạn bật mí cho gã hay về lần hắn đi xưng tội mùa chay. Hắn bảo sau khi đã kể hết mọi lỗi lầm, cha ngồi tòa bèn hỏi hắn mấy câu thật lãng xẹt :

- Năm nay con bao nhiêu tuổi rồi.

- Dạ băm mốt.

- Con đã lập gia đình chưa ?

- Dạ thưa cha chưa ạ.

- Băm mốt rồi mà tại sao lại chưa lập gia đình ?

Thế là hắn bèn phải cúi đầu thú nhận :

- Thưa cha, con đi…tu ạ.

Rồi hắn oang oang cái miệng thuyết minh cho gã hiểu :

- Đối với vị linh mục này, anh đờn ông con giai ở vào tuổi băm, một là phải lấy vợ, hai là phải đi tu, chứ còn ở vậy thì quả thực là có vấn đề  đấy con ạ.

Các cụ ta ngày xưa vốn thường dạy :

- Tam thập nhi lập.

Đối với anh đờn ông con giai, thì tuổi ba mươi là tuổi lập thân, lập gia đình và lập nên công danh sự nghiệp.

Riêng trong lãnh vực hôn nhân, kinh nghiệm cho thấy, hễ ngoài tuổi “băm” này anh đờn ông con giai chưa rước được một cô nàng về dinh để làm vợ, thường rơi vào trạng thái “lừng khừng”,  và hay “ngãng ra” mỗi khi thầy bu tính toán cho việc lứa đôi.

Sở dĩ anh đờn ông con giai ở vào lứa tuổi này, thường hay lừng khừng và ngãng ra cũng có những lý do riêng của hắn. Vì không phải là một chuyên gia về tâm lý, nên gã xin mượn tạm một mẩu viết trên báo Phụ Nữ Chủ nhật với tựa đề “ Tầm thê ở tuổi băm”, để phần nào hiểu được những lý do thầm kín ấy.

*Người ta bảo : trai ba mươi tuổi đang xoan…Song câu nói này giờ đây dường như không còn hợp thời nữa. Nhiều chàng “đang xoan” đã phải giật thót người khi chợt nhận ra mình đã chìm quá sâu vào nỗi cô đơn không lối thoát. Phải chăng những chàng trai này “ế vợ” do nghèo, xấu trai, không có địa vị xã hội ? Hoàn toàn không. Họ có đầy đủ những ưu thế để có thể dễ dàng tạo dựng cho mình một mái ấm hạnh phúc. Bi kịch ở chỗ họ đã tự xây cho mình một đỉnh cô đơn quá cao đến nỗi khó lòng leo xuống.*

Bài báo đã đưa ra một ngàn lẻ một lý do khiến những chàng trai này phải sống “cu ky một mình”, gậm nhấm nỗi cô đơn và lẻ loi đếm từng bước chân âm thầm, để rồi đêm đêm “tôi lặng lẽ nhìn tôi trên vách”.

*Thực tế cho thấy số người độc thân trong độ tuổi ba mươi ở Việt Nam thời gian gần đây ngày càng gia tăng. Điều này có thể thấy ở cả  nữ giới lẫn nam giới, Khác với phụ nữ thường lo lắng ra mặt khi đã đến tuổi băm mà vẫn còn chiếc bóng, các chàng trai thường tỏ vẻ phớt lờ. Ai dám bảo các chàng không lo…ế ? Thật ra các chàng giả bộ mặt lạnh thế thôi, chứ trong ruột bắt đầu rối như tơ vò. Nhất là khi song thân ở nhà luôn thôi thúc để có cháu nội bồng bế trước khi nhắm mắt xuôi tay. Song đối với các “của quý hiếm” tuổi băm này, thì chuyện lấy vợ không hề đơn giản chút nào.*

*Chỉ xin đơn cử vấn đề tuổi tác. Lấy cô vợ ngoài hai mươi thì trẻ quá, sợ cách biệt tuổi tác không hiểu nhau, lại còn phải chiều chuộng. Chọn cô vợ ngoài băm như mình thì phù hợp, nhưng lại sợ  mất gía với bạn bè, bị chê là lấy vợ…già! Thế mới khổ. Chưa kể tới ngàn lẻ một lý do khác trong thời buổi công nghiệp hóa đến chóng mặt này, như tôn giáo, nhà cửa, việc làm…khiến cho cái sự lấy vợ càng phức tạp khó khăn bội phần.*

Bài báo đã kể lại những trường hợp cụ thể, chứng minh cho sự thật trên.

*Ở vào địa vị như Nguyễn Văn B, không ai có thể nghĩ  anh lại lâm vào tình cảnh “muộn vợ”. Đẹp trai, cao ráo, giám đốc một công ty có tầm cỡ. Tháng nào cũng bận rộn với những chuyến đi bất tận, khi thì lên các tỉnh miền núi phía Bắc, khi thì lặn lội về đồng bằng sông Cửu Long, lúc lại công du tuốt ở Anh, Mỹ. Anh bộc bạch : “Mình cũng từng có một chuyện tình đẹp. Cô ấy là công nhân cùng phân xưởng. Do hiểu lầm, mẹ mình đã ngăn cấm mình đi đến hôn nhân với cô ấy. Ngày nàng chuẩn bị về nhà chồng, mình đã đưa nàng dạo chợ Bến Thành sắm…áo cưới. Từ đó, mình chỉ còn lấy sự học làm vui để có được sự nghiệp như ngày nay. Nàng bây giờ đã có con lớn, còn mình thì vẫn cảm thấy hết sức cù….lần mỗi khi đứng trước phụ nữ, mặc dù tuổi đã sắp quá băm”.*

*Đàn ông ở cái lứa tuổi ba mươi, nếu không quá bận rộn vì công việc như trường hợp chàng B, thì cũng chạy trốn vào công việc do quá mệt mỏi với  chuyện yêu đương.*

*Tôi có anh bạn là thư ký tòa soạn một tờ báo khá lớn ở Hà Nội. Suốt ngày chỉ cắm đầu lo bài ở tòa soạn, anh thú nhận là chẳng còn thời gian nào cho cái trò hò hẹn, mặc dù anh đã ba mươi tám cái xuân xanh. Một lần do bạn bè hối “uống rượu” quá, anh đã tự đăng tên mình trên mục câu lạc bộ làm quen của “báo nhà” với cái mác phóng viên. Thư từ các nơi đổ về hàng trăm lá. Nhưng chỉ sau vài cuộc hò hẹn, anh đâm chán : các cô chỉ thích cài mã nhà báo thôi, chứ khó lòng thông cảm với cái nghề đi đây đi đó. Thế là anh lại quay về với “người tình muôn thuở” là công việc, lấy đêm làm ngày và tự an ủi mình : thế mà lại hay. “Nàng” chẳng bao giờ phản bội mình.*

*Ngạc nhiên nhất có lẽ là câu chuyện của H, một anh bạn học cũ của tôi. Bẵng đi hơn chục năm không gặp, cứ ngỡ H đã yên bề gia thất rồi. Hóa ra, H càng đạt được đỉnh cao trong sự nghiệp bao nhiêu, lại càng thất bại trong tình trường bấy nhiêu. Đẹp trai không thua gì…tài tử xi nê, có một căn hộ xinh xắn đầy đủ tiện nghi ở một quận trung tâm thành phố,, công việc thu nhập cao và ổn đỉnh tại một công ty liên doanh với nước ngoài. Vậy mà H vẫn độc thân ở tuổi ba mươi lăm. Hỏi ra mới biết H  đã từng có khá nhiều người yêu, song các cô đều chê anh chàng…có máu lạnh, khô khan tình cảm. Quả thật, khuôn mặt đẹp như tượng của H trông lạnh như băng, hiếm hoi mới có nụ cười. Nhưng đó không phải là lý do chính đáng khiến H muộn vợ. Xuất thân từ miền Trung, H thuộc loại người kỹ tính. Tất nhiên, anh đòi hỏi khá cao ở người bạn đời về các tiêu chuẩn công, dung, ngôn, hạnh. Thế là những cuộc tình chợt đến, chợt đi, dù rằng đã từng có người đến với anh thật lòng.*

*C, một anh chàng điển trai và thành đạt, ba mươi sáu tuổi, cao một mét bảy mươi lăm, là một nha sĩ có cả “chân trong” lẫn “chân ngoài” : ban ngày làm việc trong một bệnh viện lớn của nhà nước, chiều về phòng mạch tư, khách đông nườm nượp, khiến chàng…nhổ răng mỏi tay. Phòng mạch tư của C thường mở cửa đến hơn 20 giờ mỗi ngày. Nhiều cô gái đã phải ngậm ngùi ra đi sau nhiều lần bị chàng cho “leo cây” bởi lời hẹn : “Nếu cứ hơn 8 giờ tối mà không thấy anh đến, em cứ việc về nhé”. Nhờ chịu khó làm ăn, đến nay C đã tậu được căn nhà rộng rãi trong một con hẻm yên tĩnh gần khu trung tâm. Cứ chủ nhật rảnh, chàng lại rủ đám bạn trai đi đánh billart ăn độ nhậu cho hết ngày để trốn những giờ phút chỉ “ta với ta”, không biết làm gì trong căn nhà quạnh quẽ. Và thế là vô tình chàng lại càng xây cao thêm tháp ngà cô đơn.*

Ngoài những lý do được bài báo trình bày, gã xin nêu thêm một lý do khác nữa : sở dĩ những anh đờn ông con giai ở vào tuổi băm mà chưa lấy được vợ là vì họ chẳng biết đến những lợi ích to tát do việc lấy vợ đem lại.

Chẳng thế mà trong sách “Guiness”, người ta đã ào ào tạo lập thành tích, hùng hổ lập nên những kỷ lục về…yêu. Gã xin trích ra như sau :

*- Thời gian đính hôn dài nhất, đó là thời gian đính hôn giữa Octavio Guillen và Adriana Martinez, người Mexico. Cuối cùng họ đã kết hôn vào tháng 6 năm 1969, sau 67 năm thề non hẹn biển. Cả hai người đều được 82 tuổi lúc lên xe hoa.*

*- Cô dâu nhiều tuổi nhất, đó là cụ bà Minnie Munro, cỡ tuổi 102, vẫn còn hăng hái lên xe hoa với chú rể Dudley Reid, kém bà cụ tới 19 tuổi. Hôn lễ được tổ chức tại Point Clara, Australia, ngày 31.5.1991.*

*- Chú rể già nhất, đó là cụ Harry Steven mới quyết định làm lễ cưới với bà lão Thelma Lucas, 84 tuổi, tại nhà riêng ở bang Wisconsin, nước Mỹ, ngày 03 tháng 12 năm 1984.*

*- Cặp vợ chồng trẻ nhất, đó là vào năm 1986, có tin một bé trai 11 tháng tuổi đã cưới một bé gái 3 tháng tuổi tại Aminpur, nước Bangladesh. Lễ vu quy được hai gia đình sắp xếp nhằm chấm dứt mối thù hằn kéo dài 20 năm giữa hai bên.*

*- Cuộc hôn nhân bền chặt nhất, đó là cuộc hôn nhân giữa ông Temulji Bhicaji và bà Lady Nariman được gia đình đôi bên tổ chức lễ cưới khi  họ mới  năm tuổi vào năm 1853. Cuộc hôn nhân của đôi vợ chồng người Ấn Độ này kéo dài 86 năm, cho tới tháng 11 năm 1940, khi ông Temulji qua đời, thọ 91 tuổi.*

*- Nhiều cặp hôn nhau cùng một lúc, đó là ngày 14.02.1996 có tới 1420 cặp tình nhân tụ về đại học Maine, nước Mỹ, để lập kỷ lục thế giới mới về số đôi hôn nhau tại một nơi và trong một lúc.*

*- Nụ hôn dài nhất, đó là nụ hôn của đôi tình nhân Karmit Tzubera và Dror Orpaz. Ngày 5 tháng 4 năm 1999, họ đã đứng hôn nhau trong 30 giờ 45 phút không ngưng nghỉ. Và họ dành chức vô địch cuộc thi được tổ chức tại quảng trường Rabin, thành phố Tel Aviv, nước Israel, với giải thường là một chuyến đi vòng quanh thế giới và 2.500 đô la. Cả hai sau đó đã phải nhập viện vì kiệt sức.*

Vậy thì việc lấy vợ đem lại những lợi ích to tát nào ?

Mỗi khi trà dư tửu hậu, hoặc chén thù chén tạc với nhau, cánh đờn ông con giai thường hay nói xấu bà xã của mình, bởi vì  dưới mắt họ, trên trần gian này chỉ  vợ người mới đẹp và chỉ văn mình mới hay :

*- Vợ ta thì nạt thì đe,*

*Vợ người thì cứ lăm le…nhìn hoài.*

*Vợ ta thì chẳng đoái hoài,*

*Vợ người khen đẹp dài dài quanh năm.*

*Vợ ta chê mắt lá răm,*

*Vợ người trông tựa trăng rằm tiên nga.*

 Thế nhưng, gã có một anh bạn rất…ngược đời. Cứ mỗi lúc xỉn xỉn, anh ta chẳng hề hé môi phê bình chỉ trích bà xã, trái lại luôn mở miệng ngợi khen, ca tụng bà xã hết lời :

- Nhà tôi đã nhiều đêm từng khóc mà khuyên tôi rằng…Nhà tôi nói với tôi thế này…Nhà tôi làm cho tôi thế nọ…

Dựa vào những lời anh ta phát ngôn trong những lúc xừng xừng như thế, gã có cảm tưởng rằng người vợ hiền đã thế chỗ cho người mẹ hiền của anh ta đã qua đời từ lâu. Vì thế, anh ta cũng có lý phần nào khi bảo :

- Công cha như núi Thái Sơn,

  Nghĩa…vợ như nước trong nguồn chảy ra.

  Một lòng thờ…vợ, kính cha.

  Cho tròn tình nghĩa, mới là…đờn ông.

Và anh ta còn bạo phổi quả quyết :

- Cha sinh không bằng…vợ dưỡng.

Sở dĩ như vậy, vì người vợ ấy không ngừng khuyên răn, nhủ bảo và giáo dục anh ta đêm ngày.

Ngay chính dân bợm nhậu cũng đã phải khẩu phục tâm phục và cúi đầu thú nhận :

- Vợ ta không có công sinh ra ta, nhưng có công nuôi dưỡng và dạy dỗ ta nên người.

Như vậy, lấy vợ thì sẽ được muôn vàn lợi ích. Tuy nhiên, cái lợi ích to tát nhất mà gã muốn bàn đến hôm nay, đó là vợ đã dạy dỗ ta nên người.

Trước hết về cách thức dạy dỗ. Ông trời đã phú bẩm cho người phụ nữ thiên chức làm mẹ và làm vợ. Vì thế, tự bản chất họ có nhiều năng khiếu về sư phạm, về nghệ thuật dạy dỗ.

Có khi họ tỉ tê năn nỉ ỉ ôi, khiến anh đờn ông con giai dù cứng như đá, cũng phải mềm nhũn như con chi chi. Có khi họ nói dài nói dẻo nói dai, miết rồi như giọt mưa cũng thấm dần xuống đất. Có khi họ dùng tới biện pháp mạnh, độc ác như bà La Sát, nghiệt ngã như bà chằn và hung dữ như sư tử Hà Đông, khiến anh đờn ông con giai phải rụng rời tay chân, hồn xiêu phách lạc.

Chẳng thế mà đa số những ông chồng đều mắc phải một thói tật rất dễ thương, đó là thói tật…sợ vợ :

*- Vợ mình, mình sợ mới khôn,*

*Vợ người mà sợ có hôm què giò.*

*Vợ ta, ta sợ chẳng lo.*

*Vợ người mà sợ, đồ bò đồ trâu.*

Tuy nhiên, điều quan trọng hơn, đó là những bài học vợ dạy cho ta, nhờ đó ta mới mở mắt ra và mới được như ngày hôm nay.

**Trước hết, vợ dạy ta nên một người…thứ thiệc “chăm phần chăm”.**

Thực vậy, mục đích thứ nhất việc dạy dỗ nhắm tới, đó là đào tạo nên những con người thứ thiệc “một chăm phần chăm” khả dĩ có thể sống tự lập và sống với người khác. Trước khi là người cha hay người chồng, trước khi là người Phật tử hay người Kitô hữu, thì tiên vàn phải là người đúng nghĩa của nó, chứ đừng có “nửa người, nửa ngợm, nửa đười ươi”.

Công việc này được các nhà chuyên môn gọi là “giáo dục nhân bản”, “giáo dục đầu tiên”, tiếng “Phăng xe” gọi là “première éducation”. Tại Việt Nam, xem ra công việc giáo dục này còn thiếu sót  trầm trọng. Chẳng thế mà đường phố thì  nhếch nhác bẩn thỉu, xe cộ thì chen lấn gây ùn tắc giao thông, hàng quán thì khạc nhổ tùm lum, chẳng ai thèm giữ phép vệ sinh công cộng.

Thế nhưng, chính nhờ vợ mà ta được hấp thụ một nền giáo dục nhân bản, để ta trở thành một con người đường đường chính chính.

***Phải, nhờ vợ mà ta biết phép lịch sự.***

Ngày xưa, ta la hét quát tháo là chuyện nhỏ, ta mày tao chi tớ cũng chỉ là chuyện xoàng. Còn bây giờ, ta phải ăn nói nhỏ nhẹ, khi đi thì thưa, khi về thì trình, khi gọi thì dạ, khi bảo thì vâng :

*- Làm trai rửa bát quét nhà,*

*Vợ gọi thì dạ bẩm bà em đây.*

Chẳng thế mà thiên hạ vốn thường bảo :

- Lịch sự là bông hoa thơm của nhân loại, là món tiền càng tiêu càng lời, là chiếc chìa khóa bằng vàng khả dĩ mở được mọi khung cửa, kể cả khung cửa những con tim chai đá nhất.

***Phải, nhờ vợ mà ta biết tế nhị, chẳng bao giờ hé môi chê bai ai, nhưng luôn mở mồm mở miệng để cám ơn và khen ngợi.***

Ngày xưa, ta mặc sức phê bình chỉ trích và sẵn sàng kê tủ đứng vào mặt kẻ nào dám phản đối ta. Còn bây giờ, ví dù cơm có khê, ta vẫn cứ hùng hục mà ăn. Ví dù canh có mặn, ta vẫn cứ anh dũng mà húp chùn chụt, rồi khen lấy khen để :

- Ôi chao,  mình nấu nướng mới tuyệt vời làm sao!!!

Chẳng thế mà :

*- Vuốt râu nịnh vợ con bu nó,*

*Quắc mắt khinh đời, cái bộ anh*.

***Phải, nhờ vợ mà ta biết phục thiện.***

Ngày xưa, ta vốn thường hay cãi chày cãi cối, đã ngang như cua, lại còn ngoác miệng ra mà bảo :

- Ta ngang, nhưng là ngang phải, ngang có lý.

Thiên hạ tức anh ách, như bị bò đá mà vẫn miệng vẫn cứ phải ngậm tăm :

*- Một thằng ngang, cả làng phải chịu.*

Ấy là chưa kể những anh chàng mang thói quan liêu và gia trưởng, sai bét bè be mà vẫn cứ cho rằng mình đúng, Dùng áp lực theo kiểu cả vú lấp miệng em, bắt người khác, nhất là vợ con, phải chấp nhận sự thật của mình. Cứ tưởng rằng : lý kẻ mạnh bao giờ cũng thắng và chân lý luôn ở về phía những kẻ…vũ phu.

Thế nhưng bây giờ, rất may vợ dạy ta biết nhận lỗi, xin lỗi và sửa lỗi, ngay cả khi ta chẳng thấy mình có lỗi chi. Thôi thì cứ nhận bừa, cứ ký đại cho êm cửa êm nhà. Dĩ hòa vi quí. Một sự nhịn là chín sự lành kia mà. Thà rằng mình chịu thua một tí, còn hơn là để cho vợ phải thiệt. Ngoài ra, ta làm sao mà chịu nổi sự lạnh lùng và “cấm vận” của vợ ta cơ chứ.

Chẳng thế mà người xưa đã bảo :

- Tri bỉ tri kỷ, bách chiến bách thắng. Biết người biết mình trăm trận đều thắng.

Và ông thánh Âu Cơ Tinh luôn cầu nguyện cho được biết mình :

- Lạy Chúa, xin cho con biết Chúa và xin cho con biết con…

***Phải, nhờ vợ mà ta biết kiên nhẫn, luôn chờ đợi mà chẳng thấy mệt mỏi.***

 Ngày xưa, từ lúc quen nàng rồi yêu nàng, biết bao nhiêu lần nàng hẹn sẽ gặp ta vào giờ ấy, nhưng mãi cả bốn mươi lăm phút sau, nàng mới lững thững bước tới. Thời gian chờ đợi khiến ta đứng ngồi không yên, như bị cả trăm con kiến lửa cắn vào chân. Nếu có cà phê thì phải xơi tới vài ba cái phin đen. Hay như một ông thi sĩ nào đó đã diễn tả :

*- Em cứ hẹn, nhưng em đừng đến nhé,*

*Để lòng sầu, anh dạo gót quanh sân,*

*Ngó trên tay, thuốc lá cháy lui dần.*

*Anh khẽ bảo : gớm sao mà nhớ thế.*

Thế nhưng khi nàng vừa xuất hiện, ta liền quên béng mất sự bực tức khi trước, bèn nhoẻn miệng cười toe toét. Nàng ậm ừ hỏi ta :

- Anh chờ có lâu không.

Ta phản xạ trả lời :

- Anh cũng vừa mới tới à.

Bây giờ, nàng đã là vợ  và ta lại càng có nhiều dịp thực hành đức kiên nhẫn. Chẳng hạn mỗi khi vợ chồng phải đi dự tiệc, mà giờ thì đã cận kề, thế mà nàng cứ vô tư tô chỗ này, vô tư thoa chỗ khác và vô tư kẻ  chỗ kia. Rồi lại còn vô tư ướm chiếc áo này, vô tư thử chiếc áo kia. Ta đành phải tự an ủi mình :

- Vợ ta mà không làm đẹp, thì hẳn không còn phải là đờn bà con gái nữa.

Rồi mỗi khi vợ chồng đi “shop”, ta âm thầm như một chiếc bóng theo hầu, để tay xách nách mang những sự lỉnh kỉnh nàng dúi cho. Món nào nàng cũng muốn ngắm và thứ nào nàng cũng muốn mua. Vài ba tiếng đồng hồ trôi qua vèo vèo như một cơn mộng dữ. Dù chiếc ví có lép kèm kẹp, thì bản mặt ta cũng vẫn phải tươi cười khi nàng chỉ trỏ cái nọ cái kia.

Chẳng thế mà người xưa đã khuyên ta :

*- Hãy cho bền chí câu cua,*

*Dù ai câu trạch,  câu rùa mặc ai.*

***Phải, nhờ vợ mà ta biết hào phóng với người và tiết kiệm với mình.***

Thực vậy, ngày xưa khi còn độc thân vui tánh, làm được đồng nào, ta liền xào đồng nấy. Nhiều khi lại còn bóc ngắn cắn dài, con nhà lính tính nhà quan. Ta luôn rộng rãi với bản thân, để rồi keo kiệt  và nghiệt ngã với người khác.

Còn bây giờ ấy hả. Làm được đồng nào ta liền mang về dâng hết cho vợ, để lập thành tích và mong nàng ban phát cho ta một nụ cười ruồi, mát ruột mát gan. Ta luôn hào phóng với nàng, để rồi bất đắc dĩ phải keo kiệt và nghiệt ngã với bản thân, vì còn tiền nữa đâu mà ga với lăng. Nhiều lúc ta phải gãi đầu gãi tai xin nàng bố thí cho kẻ bần cùng túng thiếu vài đồng bạc lẻ để cà phê cà pháo với bè bạn.

***Phải, nhờ vợ mà ta biết trật tự ngăn nắp.***

Thực vậy, xưa kia ta bạ đâu quăng đấy. Trật tự của ta chính là sự vô trật tự. Tuy nhiên, hễ cần cái gì là ta liền tìm thấy ngay.

Thế nhưng, từ ngày vợ ta quản lý căn hộ, sáng nào nàng cũng quét dọn, cũng lau chùi, cũng xếp đặt. Phá vỡ cái vô trật tự, cái vô tổ chức của ta. Rõ ràng chiếc bật lửa ta vừa quẳng trên bàn, bây giờ thèm thuốc, chẳng biết nó biến nơi mô ? Bước chân vô nhà, ta phải để giày, để dép ở bên ngoài, miết rồi ta không còn làm chủ nữa, mà làm nô lệ cho chính ngôi nhà của ta.

***Phải, nhờ vợ mà ta biết chấp nhận  nghịch cảnh.***

Ngày xưa ta thường nhe răng cười, khi thấy thiên hạ phát biểu :

- Bông hồng nào mà chẳng có gai, cuộc đời nào mà chẳng có những đắng cay của nó. Có ở trong chăn, mới biết chăn có rận. Đoạn trường ai có qua cầu mới hay.

Còn bây giờ, ta đã là kẻ nhảy tõm vào lòng cuộc đời, ta đã là kẻ đang nằm ở trong chăn và ta đã là kẻ qua cầu. Cuộc đời ấy có nàng ở bên cạnh. Tấm chăn ấy có nàng cùng đắp chung. Và nhịp cầu ấy có nàng sánh bước. Ta chẳng còn cách nào khác, đành phải cúi đầu xin vâng, chấp nhận mọi gai nhọn, chấp nhận mọi đắng cay, chấp nhận mọi chấy rận, chấp nhận mọi đớn đau đứt ruột. Có lẽ ta đang tiến mau, tiến mạnh và tiến vững chắc trên con đường nhân đức…vâng lời chịu vậy.

***Phải, nhờ vợ mà ta biết được giá trị của hai chữ tự do.***

Ngày xưa, ta muốn nói gì thì nói, muốn làm gì thì làm, muốn ăn gì thì ăn. Còn bây giờ vợ ta khép ta vào kỷ luật, đặt ta nằm vào cái thế gọng kìm, đúng như người xưa đã bảo : trai có vợ như rợ buộc chân.

Ta giống như chú hổ của Thế Lữ, ngồi chổm hổm trong chiếc lồng vững chắc mà nhớ tới chốn rừng xanh :

*- Gậm mối căm hờn trong cũi sắt,*

*Ta nằm dài nghe ngày tháng dần trôi.*

Bây giờ ta mới thấy thấm thía câu nói :

*- Không có gì quí hơn độc lập và tự do.*

Bây giờ ta mới thấy quí sự tự do. Ta hối tiếc vì đã để nó như cánh chim vuột khỏi bàn tay ta. Và mọi sự đã trở thành quá muộn vì ta đâu còn tự do nữa. Nhưng ta vẫn vui vẻ tự an ủi mình :

- Kỷ luật do vợ ta áp đặt trên ta sẽ tạo cho ta sức mạnh và giúp ta nên người.

***Phải, nhờ vợ ta mới có được một sức khỏe dẻo dai.***

Ngày xưa, ta lười biếng, cẩu thả và nhếch nhác. Ngày thì ước những ngày mưa, đêm thì ước những đêm thừa trống canh. Ta phung phí sức khỏe cho những trận đá bóng về sáng, cho những cuộc nhậu thâu đêm. Ta giống như hạng thư sinh, trói gà không chặt, dài lưng tốn vải ăn no lại nằm.

Thế nhưng, bây giờ vợ ta sẽ đem lại cho ta một sức khỏe, nếu không mạnh mẽ như  “Hẹc quin”, thì cũng dẻo dai như bất kỳ vận động viên nào.

Thực vậy, theo các bác sĩ. Muốn được khỏe mạnh thì cần phải hoạt động và ăn uống chừng mực. Vợ ta, dù không phải là bác sĩ, nhưng đã áp dụng hai tuyệt chiêu ấy cho ta từ lâu.

Trước hết, nàng bắt ta phải lao động tay chân : nào là thổi cơm và giặt giũ, nào là rửa bát và quét nhà, nào là cắt cỏ và làm vườn, nào là mang và vác mỗi khi theo nàng đi “shop”…Lao động tay chân khiến ta nhìn thấy vinh quang và đem lại  cho ta một sức khỏe dồi dào.

Thứ đến, về chế độ ăn uống,  nàng ra sức ngăn cản ta không được hút thuốc, thuốc lào cũng như thuốc lá, không được uống rượu, rượu mạnh cũng như rượu bia, tối tối không được thức khuya mà phải lên giường đi ngủ sớm…Ta chỉ khác ông thày tu có chút xíu!!!

Có lẽ ta cũng nên theo chương trình “huấn nhục” như thế của vợ ta, bởi vì :

- Một thằng ăn mày khỏe mạnh còn sung sướng hơn một ông vua đau yếu.

**Sau khi đã dạy ta nên một người thứ thiệt “chăm phần chăm”, vợ còn dạy ta thành một người cha gương mẫu và một người chồng chung thủy.**

Trước hết là một người cha gương mẫu. Đúng thế, khi vợ ta rụch rịch “cắn ổ”, ta lo toát cả mồ hôi hột. Ta kiểm kê mọi thứ phụ tùng lỉnh kỉnh. Rồi lỡ dại khi nàng đau yếu, ta phải thay nàng nuôi con. Ta bao thầu mọi việc từ việc thay tã đến việc tắm rửa cho con, từ việc cho con bú đến việc ru con ngủ. Nếu có dự thi, nhất định ta sẽ ẵm chiếc huy chương vàng của ông bố gương mẫu, vì đã nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Tiếp đến là một người chồng chung thủy. Đúng thế, đêm đêm nằm ngủ bên nàng, ta đừng ú ớ mơ mà kêu tên những loài hoa, như Hồng, Mai, Lan, Cúc…Ngày ngày khi ra phố với nàng, ta cứ thẳng một đường mà đi, chớ có liếc ngang liếc dọc, nhất là đừng dại dột mở miệng khen bất cứ  một cô gái nào trước mặt nàng, bằng không thì giông tố sẽ nổi lên và…phải “chít” với bà.

Qua những điều vừa trình bày, gã thấy lợi ích của việc lấy vợ quả thật  là vô thiên lủng và khôn xiết kể. Chẳng tin thì cứ thử một lần, ắt sẽ biết.

Và để kết luận gã xin kể lại một chuyện có thật như sau : Bên cạnh nhà gã có một anh đờn ông con giai, thuộc vào hàng “phá gia chi tử”, tệ trạng nào hắn cũng có mặt, từ ăn nhậu đến đánh đấm và đã từng nhiều lần được công an hỏi thăm.

Bố mẹ hắn rất rầu rĩ. Cứ mỗi lần xảy ra sự cố, thì một cụ già hàng xóm đều khuyên bố mẹ hắn như sau :

- Cứ cưới ngay cho nó một con vợ. Thế là xong. Chỉ có con vợ nó mới dạy được nó mà thôi.

Xin khẩu phục tâm phục kinh nghiệm của cụ già hàng xóm !!!

***Chuyện phiếm của Gã Siêu.***

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. T. CYPRIANÔ, *Epist.* 69,6: PL 3,142B; HARTEL 3B, tr. 754: “bí tích hiệp nhất bất khả phân ly”. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. PIÔ XII, Huấn từ *Magnificate Dominum*, 2.11.1954: AAS 46 (1954), tr. 669; Thông điệp *Mediator Dei*, 20.11.1947: AAS 39 (1947), tr. 555. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. PIÔ XI, Thông điệp *Miserentissimus Redemptor*, 8.5.1928: AAS 20 (1928), tr. 171t.; PIÔ XII, Huấn từ “*Vous nous avez*”, 22.9.1956: AAS 48 (1956) tr. 714. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. T. TÔMA, *Summa Theol*. III, q. 63, a.2. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. T. CYRILLÔ GIÊRUSALEM, *Catech.* 17, về Chúa Thánh Thần, II, 35-37: PG 33, 1009-1012; NICÔLA CABASILAS, *De Vita in Christo*, lib. III, về lợi ích của Dầu Thánh: PG 150, 569-580; T. TÔMA, *Summa Theol*. III, P9.65, a.3 và q.72, a.1 và 5. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. PIÔ XII, Thông điệp *Mediator Dei*, 20.11.1947: AAS 39 (1947), nhất là tr. 552t. [↑](#footnote-ref-6)
7. 1 Cr 7,7: “Mỗi người được Chúa ban cho đặc sủng riêng (idion charisma), người được ơn này, người được ơn kia”; x. T. AUGUSTINÔ, *De Dono Persev*, 14,37: PL 45, 1015t: “không những tiết dục, nhưng cả khiết tịnh của đôi bạn cũng là ơn Chúa ban”. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. T. AUGUSTINÔ, *De Praed Sanct.* 14, 27: PL 44, 980. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. T. GIOAN KIM KHẨU, *In Io.*, Bài giảng 65,1: PG 59, 361. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. III, 16, 6; 22, 1-3. PG 7, 925 C-926A và 955C-958A; HARVEY 2, 87t. và 120-123; SAGNARD, *Sources Chrétiennes* tr. 290-292 và 372t. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. T. IGNATIÔ TỬ ĐẠO, *Ad Rom*, Lời mở đầu: xb. Funk, I, tr. 252. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. T. AUGUSTINÔ, *Bapt. c. Donat.* V, 28, 39: PL 43, 197: “Hiển nhiên, khi nói trong và ngoài Giáo Hội, phải hiểu về tâm hồn chứ không phải về thân xác”; x. T. AUGUSTINÔ, III, 19, 26: cột 152; V, 18, 24: cột 189; *In Io.*, tr. 61, 2: PL 35, 1800, và nơi khác. [↑](#footnote-ref-12)
13. x. Lc 12,48: “Ai đã được giao phó nhiều, sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn”; x. Mt 5,19-20; 7,21-22; 25,41-46; Gc 2,14. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. LÊÔ XIII, Tông thư *Praeclara gratulationis*, 20.6.1894: ASS 26 (1893-94), tr. 707. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. LÊÔ XIII, Thông điệp *Satis Cognitum*, 29.6.1896: ASS 28 (1895-96), tr. 738; Thông điệp *Caritatis studium*, 25.7.1898: ASS 31 (1898-99), tr. 11; PIÔ XII, Diễn văn truyền thanh *Nell’alba*, 24.12.1941: ASS 34 (1942), tr. 21. [↑](#footnote-ref-15)
16. x. PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Orientalium*, 8.9.1928: AAS 20 (1928), tr. 287; PIÔ XII, Thông điệp *Orientalis Ecclesiae*, 9.4.1944: AAS 36 (1944), tr. 137. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. *Giáo huấn của Bộ Thánh Vụ*, 20.12.1949: AAS 42 (1950), tr. 142. [↑](#footnote-ref-17)
18. x. T. TÔMA, *Summa Theol*. III, q. 8; a. 3, ad I. [↑](#footnote-ref-18)
19. x. Thư của Bộ Thánh Vụ gởi cho Tổng giám mục Boston: DS 3869-72. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. EUSÊBIÔ CÊSARÊA, *Praeparatio Evangelica*, 1, 1: PG 21, 28 AB. [↑](#footnote-ref-20)
21. x. BÊNÊĐICTÔ XV, Tông thư *Maximum illud*: AAS 11 (1919), tr. 440, nhất là tr. 451tt.; PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Ecclesiae*: AAS 18 (1926), tr. 68-69; PIÔ XII, Thông điệp *Fidei Donum*, 21.4.1957: AAS 49 (1957), tr. 236-237. [↑](#footnote-ref-21)
22. x. *Didachè*, 14: xb. Funk I, tr. 32; T. GIUSTINÔ, *Dial*, 41: PG 6, 564; T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. IV 17, 5: PG 7, 1023; HARVEY 2, tr. 199t; CĐ TRENTÔ khoá 22, ch I: DS 939 (1742). [↑](#footnote-ref-22)